

Số: 7800 /VCB-CL&TKHĐQT  
V/v CBTT Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ  
thường niên năm 2025

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

**1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Mã chứng khoán: **VCB**

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 – 9343137

Email: cltkhdqt.ho@vietcombank.com.vn.

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của VCB.

**3. Thông tin này được đăng tải lên website của Ngân hàng kể từ ngày 26/04/2025 tại đường dẫn: <https://www.vietcombank.com.vn/vi-VN/Nha-dau-tu>**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. ✓

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- TV HĐQT, TGD (để b/c);
- TV BDH (để biết);
- Lưu: CL&TKHĐQT.

**Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản, Nghị quyết và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Hoàng Tùng**

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

**Số: 18/TN2025/NQ-ĐHĐCĐ**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 18**  
**NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024;*

*Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 18 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 26/04/2025,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Điều hành và Ban Kiểm soát (BKS); Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và được Ban Kiểm soát thẩm định, và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:
- Tổng tài sản: ~ 2,1 triệu tỷ đồng;
  - Dư nợ tín dụng: ~ 1,5 triệu tỷ đồng;
  - Tổng huy động vốn: ~ 1,5 triệu tỷ đồng;
  - Tỷ lệ nợ xấu: 0,96%
  - Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 42.236 tỷ đồng;

  
1

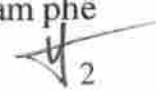
b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (riêng lẻ)	33.084.165
2	Điều chỉnh tăng Lợi nhuận năm trước	84.059
3	Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]	33.168.224
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (10%) [(3) x 10%]	3.316.822
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	3.316.822
6	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (2%) [(3) x 2%]	663.364
7	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	2.721.789
8	Điều chỉnh giảm khác	188
9	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ [(3)-(4)-(5)-(6)-(7)-(8)]	23.149.239
10	Chia cổ tức Theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	23.149.239
11	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ và chia cổ tức [(9)-(10)]	0

Đại hội đồng cổ đông thống nhất :

- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của VCB năm 2024 đã được kiểm toán;
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước (nếu có);
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo ý kiến của cơ quan có thẩm quyền;
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2024 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê

 2



duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;

- Giao HĐQT quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm của VCB theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật.

c. Thông qua định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 của VCB với các nội dung chính sau đây:

(i) Kiên định phương châm hành động: **“Đổi mới, Hiệu quả, Bền vững”** và quan điểm chỉ đạo, điều hành: **“Trách nhiệm - Kỷ cương - Kết nối - Sáng tạo”**, trên cơ sở Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030, toàn hệ thống VCB tiếp tục nỗ lực thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phân đầu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025.

(ii) Một số định hướng chính: VCB tiếp tục thực hiện 6 đột phá và 4 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh, cụ thể như dưới đây.

6 đột phá quan đến (i) Triển khai Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030 và Kế hoạch chuyển đổi theo tiến độ đã phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả;

(ii) Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động; (iii) Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm; (iv) Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; (v) Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách; (vi) Triển khai phương án nhận chuyển giao bắt buộc;

04 trọng tâm trong (i) Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng hiệu quả, bền vững, đảm bảo chất lượng; (ii) Cải thiện tỷ trọng thu dịch vụ trong tổng thu nhập hoạt động kinh doanh; (iii) Gia tăng hiệu quả công tác quản lý vốn; (iv) Tiếp tục tập trung tăng cường công tác quản trị rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng và rủi ro hoạt động.

(iii) Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 như dưới đây; giao/ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo ý kiến chính thức của NHNN:

- |                           |   |
|---------------------------|---|
| - Tổng tài sản:           | <b>Tăng 10%</b> và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao. |
| - Huy động vốn TT1:       | <b>Tăng 8%</b> và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.  |
| - Tín dụng <sup>1</sup> : | <b>Tăng tối đa 16,28%</b> và thực hiện theo thông báo của NHNN.               |

<sup>1</sup> Bao gồm “dư nợ dự án” bán cho VCBNeo theo phương án chuyển giao bắt buộc theo công văn số 3064/NHNN-TCKT ngày 23/4/2025.



- Tỷ lệ nợ xấu<sup>2</sup>: < 1,5%.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: Tăng 3,5%.
- Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 42.734 tỷ đồng và được điều chỉnh theo ý kiến của NHNN sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Thông qua mức thù lao đối với các thành viên HĐQT và thành viên BKS của VCB năm 2025 tối đa bằng 0,15% lợi nhuận hợp nhất sau thuế.

**Điều 3.** Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Shojiro Mizoguchi, Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.

**Điều 4.** Thông qua việc bầu bổ sung các ông/bà có tên như sau giữ chức vụ thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028, nhiệm kỳ của thành viên HĐQT VCB được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028:

- (i) Ông Kohei Matsuoka (quốc tịch Nhật Bản);
- (ii) Bà Hoàng Thanh Nhân.

**Điều 5.** Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Trịnh Ngọc An theo nguyện vọng cá nhân.

**Điều 6.** Thông qua việc bầu bổ sung ông Trần Sỹ Mạnh giữ chức vụ thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028, nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028.

**Điều 7.**

- (i) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ như nêu tại các Phụ lục kèm theo Tờ trình;
- (ii) Thông qua các Dự thảo toàn văn Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ.
- (iii) Giao HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ với các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên.

**Điều 8.**

- (i) Thông qua nội dung “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm”.

<sup>2</sup> Theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN.

(ii) Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm” theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

### **Điều 9.**

(i) Thông qua việc tăng vốn điều lệ và Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB (Phương án) với các nội dung như nêu tại Tờ trình đã trình Đại hội;

(ii) Thông qua việc sửa đổi Điều lệ hiện hành của VCB đối với nội dung vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng sau phát hành theo Phương án đã được thông qua, ý kiến chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;

(iii) Giao/Ủy quyền cho HĐQT:

- Căn cứ tình hình thực tế chủ động thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan và rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;

- Quyết định số lượng và tỷ lệ cổ phiếu chào bán cụ thể của (các) đợt chào bán trên cơ sở tình hình thực hiện (các) đợt chào bán thực tế, đảm bảo Tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ tối đa không quá 6,5% số cổ phiếu đang lưu hành của VCB tại thời điểm chào bán của đợt chào bán (hoặc tại thời điểm chào bán của đợt chào bán đầu tiên trong trường hợp có nhiều đợt chào bán);

- Tổ chức thực hiện tìm kiếm và quyết định danh sách nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho từng nhà đầu tư, đảm bảo phù hợp với số lượng nhà đầu tư tối đa, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ đã nêu tại Phương án;

- Quyết định giá chào bán cụ thể cho nhà đầu tư trên cơ sở nguyên tắc xác định giá chào bán đã nêu tại Phương án;

- Xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, xác định và thông qua đối tượng được chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và nhà đầu tư chiến lược và phê duyệt các văn kiện, thỏa thuận chào bán, đặt mua cổ phiếu được ký kết giữa (các) nhà đầu tư được lựa chọn và VCB;

- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về



tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ (các) đợt chào bán, quyết định tiến độ sử dụng và việc phân bổ cụ thể vốn điều lệ tăng thêm đối với từng mục đích phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình thị trường, thực tiễn kinh doanh tại từng thời kỳ của VCB và quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VCB, đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông;
- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể và việc sửa đổi điều lệ hiện hành của VCB đối với nội dung vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng sau (các) đợt chào bán trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;
- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện chào bán và phát hành cổ phiếu thành công, bao gồm nhưng không giới hạn thủ tục xin phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động; sửa đổi điều lệ, các thủ tục cập nhật mức vốn điều lệ mới; các thủ tục đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thành công và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
- Chủ động quyết định các nội dung khác của Phương án và các công việc có liên quan để triển khai Phương án theo đúng quy định.

**Điều 10. Điều khoản thi hành:**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/04/2025. Các ông (bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**

*Nơi nhận:*

- Như Điều 10;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: Ban CL&TKHQ.



**Nguyễn Thanh Tùng**

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 18 NĂM 2025**

Hôm nay, vào hồi 08:30 ngày 26/04/2025, tại Trường Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực VCB, KĐT Ecopark, xã Cừu Cao, huyện Văn Giang, Hưng Yên đã diễn ra phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 18 năm 2025 (sau đây gọi tắt là Đại hội hoặc ĐHĐCĐ) của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là VCB hoặc Ngân hàng).

**A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:**

**I. Thành phần tham dự:**

- Tham dự Đại hội có 163 đại biểu đại diện cho 1208 cổ đông, sở hữu 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) cổ phần, chiếm 95,24% số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
- Đại hội trân trọng đón nhận sự hiện diện của:
  1. Ông Vũ Việt Phương - Phó Vụ trưởng Vụ 5, Ban Nội chính TW;
  2. Ông Vũ Dũng - Phó Vụ trưởng, Vụ Địa bàn IIA, Ủy Ban Kiểm tra Trung ương.
  3. Ông Trần Nguyễn Hiền Anh - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Đảng ủy Chính phủ;
  4. Ông Vũ Trí Thắng - Phó Trưởng ban Tuyên giáo & Dân vận, Đảng ủy Chính phủ;
  5. Bà Trần Thu Huyền - Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ NHNN, NHNN Việt Nam;
  6. Bà Đinh Thị Lan Hương - Phó Vụ trưởng Tài chính Kế toán, NHNN Việt Nam;
  7. Ông Nguyễn Quốc Huy - Phó Giám đốc NHNN Chi nhánh Khu vực 01, NHNN Việt Nam;
  8. Bà Hoàng Thanh Nhân - Tổng Biên tập thuộc NHNN Việt Nam;
  9. Bà Lê Thị Thế Hoàng - Phó Trưởng phòng 02, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (C03), Bộ Công an;



10. Ông Phạm Hồng Kiên - Phó Trưởng phòng An ninh Tiền tệ (Phòng 4), Cục An ninh Kinh tế (A04), Bộ Công an;
11. Bà Đặng Phương Hà - Phó Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
12. Các ông bà đại diện một số Vụ/Cơ quan trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; một số cơ quan quản lý Nhà nước, đối tác, cơ quan thông tấn báo chí;
13. Các ông bà là thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), thành viên Ban Điều hành (BDH), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) VCB.

## II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Ngân hàng: 5.589.091.262 (Năm tỷ, năm trăm tám mươi chín triệu, không trăm chín mươi một ngàn, hai trăm sáu mươi hai) cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 37.508 cổ đông, đại diện cho 5.589.091.262 (Năm tỷ, năm trăm tám mươi chín triệu, không trăm chín mươi một ngàn, hai trăm sáu mươi hai) cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội: 163 đại biểu đại diện cho 1208 cổ đông, sở hữu 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) cổ phần, chiếm 95,24% số phiếu có quyền biểu quyết của Ngân hàng.
- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 18 năm 2025 của VCB là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

## B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

### I. Hướng dẫn thể thức biểu quyết tại Đại hội

Đại hội đã nghe ông Lê Việt Anh – Trưởng Ban Chiến lược & Thư ký Hội đồng Quản trị trình bày thể thức biểu quyết tại Đại hội.

### II. Bầu Ban Chủ tọa:

Để điều hành Đại hội, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa, gồm các thành viên sau đây:

- Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chủ tọa;
- Ông Lê Quang Vinh - Thành viên;

- Ông Đỗ Việt Hùng - Thành viên;
- Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thành viên;
- Ông Lê Hoàng Tùng - Thành viên.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

### **III. Chỉ định Ban Thư ký Đại hội; Bầu Ban Kiểm phiếu; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua Chương trình nghị sự:**

1. Để ghi chép diễn biến Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, Ban Chủ tọa đã chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Lê Việt Anh - Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Đăng Hồng Minh - Thành viên;

2. Để thực hiện công tác biểu quyết tại Đại hội, sau khi nghe Ban Chủ tọa giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến, Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- Ông Hồng Quang - Trưởng ban;
- Ông Đặng Bình Nguyên - Thành viên;
- Bà Nghiêm Thị Thu Trang - Thành viên.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

3. Sau phân khai mạc, Đại hội đã nghe Ông Đỗ Việt Hùng – Thành viên HĐQT công bố dự thảo Quy chế tổ chức họp Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội.

Kết quả biểu quyết như sau:



Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

4. Đại hội đã nghe Ông Lê Quang Vinh - Tổng giám đốc, thay mặt Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

#### IV. Nội dung chính của Đại hội:

##### 1. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025.
- Đại hội đã nghe Ông Lê Quang Vinh - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của BĐH về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng năm 2025.
- Đại hội đã nghe Bà Đinh Thị Thái - Trưởng BKS trình bày Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025.
- Đại hội đã nghe Ông Đỗ Việt Hùng – TV HĐQT trình bày:
  - Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028.
  - Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Hùng – TV HĐQT trình bày:
  - Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028.
  - Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo quy chế bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- Đại hội đã nghe Ông Lê Hoàng Tùng - Phó Tổng Giám đốc trình bày:
  - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án

phân phối lợi nhuận năm 2024.

- Tờ trình về mức thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS của VCB năm 2025.

- Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Mạnh Hùng – TV HĐQT trình bày Tờ trình về việc việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế của VCB.
- Đại hội đã nghe Ông Lê Quang Vinh - Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của VCB.
- Đại hội đã nghe Ông Lê Hoàng Tùng - Phó Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB.

## 2. **Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội:**

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình và thống nhất cao các nội dung báo cáo tại Đại hội. Phụ lục các nội dung thảo luận tại Đại hội đính kèm.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

### 2.1. **Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025**

#### a. *Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:*

- Tổng tài sản: ~ 2,1 triệu tỷ đồng;
- Dư nợ tín dụng: ~ 1,5 triệu tỷ đồng;
- Tổng huy động vốn: ~ 1,5 triệu tỷ đồng;
- Tỷ lệ nợ xấu: 0,96%
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 42.236 tỷ đồng;

#### b. *Thông qua định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 của VCB với các nội dung chính sau đây:*

- i. Kiên định phương châm hành động: **“Đổi mới, Hiệu quả, Bền vững”** và quan điểm chỉ đạo, điều hành: **“Trách nhiệm - Kỷ cương - Kết nối - Sáng tạo”**, trên cơ sở Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030, toàn hệ thống VCB tiếp tục nỗ lực thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phân đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025.
- ii. Một số định hướng chính: VCB tiếp tục thực hiện 6 đột phá và 4 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:
  - 06 đột phá liên quan đến (i) Triển khai Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030 và Kế hoạch chuyển đổi theo tiến độ đã phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; (ii) Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động; (iii) Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm; (iv) Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; (v) Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách; (vi) Triển khai phương án nhận chuyển



giao bắt buộc;

- 04 trọng tâm trong (i) Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng hiệu quả, bền vững, đảm bảo chất lượng; (ii) Cải thiện tỷ trọng thu dịch vụ trong tổng thu nhập hoạt động kinh doanh; (iii) Gia tăng hiệu quả công tác quản lý vốn; (iv) Tiếp tục tập trung tăng cường công tác quản trị rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng và rủi ro hoạt động.

iii. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

- Tổng tài sản: **Tăng 10%** và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.
- Huy động vốn TT1: **Tăng 8%** và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.
- Tín dụng<sup>1</sup>: **Tăng tối đa 16,28%** và thực hiện theo thông báo của NHNN.
- Tỷ lệ nợ xấu<sup>2</sup>: **< 1,5%.**
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **Tăng 3,5%.**
- Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: **42.734 tỷ đồng** và được điều chỉnh theo ý kiến của NHNN sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao/ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo ý kiến chính thức của NHNN.

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

## **2.2. Thông qua Báo cáo của BDH về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng năm 2025**

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

<sup>1</sup> Bao gồm "dư nợ dự án" bán cho VCBNeo theo phương án chuyển giao bắt buộc theo công văn số 3064/NHNN-TCKT ngày 23/4/2025.

<sup>2</sup> Theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN.

### **2.3. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025**

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

### **2.4. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028**

Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Shojiro Mizoguchi, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.096.859.681 (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ 95,75%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 91.153.169 (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 135.147.588 (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu chiếm tỷ lệ 2,54% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

### **2.5. Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế & Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 với một số nội dung chính như sau:

- i. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: 02 (hai) thành viên.
- ii. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT VCB được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.
- iii. Ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức vụ thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm:
  - Ông Kohei Matsuoka (quốc tịch Nhật Bản).
  - Bà Hoàng Thanh Nhân.



Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.096.859.681 (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ 95,75%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 91.153.169 (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 135.147.588 (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu chiếm tỷ lệ 2,54% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

## 2.6. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028

Đại hội đã thống nhất thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với ông Trịnh Ngọc An theo nguyện vọng cá nhân.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.096.859.681 (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ 95,75%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 91.153.169 (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 135.147.588 (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu chiếm tỷ lệ 2,54% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

## 2.7. Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo quy chế bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028

Đại hội đã thống nhất thông qua Quy chế & Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 với một số nội dung chính như sau:

- i. Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: 01 (một) thành viên.
- ii. Nhiệm kỳ của thành viên BKS VCB được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.
- iii. Ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức vụ thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023-2028 là ông Trần Sỹ Mạnh.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.096.859.681 (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ 95,75%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 91.153.169 (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 135.147.588 (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu chiếm tỷ lệ 2,54% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

## 2.8. Thông qua Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

a. Thông qua số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của VCB đã được kiểm toán, đã được Ban Kiểm soát VCB thẩm định và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu như Tờ trình đã trình Đại hội.

b. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Năm 2024
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (riêng lẻ)	33.084.165
2	Điều chỉnh tăng Lợi nhuận năm trước	84.059
3	Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]	33.168.224
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (10%) [(3) x 10%]	3.316.822
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	3.316.822
6	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (2%) [(3) x 2%]	663.364
7	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	2.721.789
8	Điều chỉnh giảm khác	188
9	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ [(3)-(4)-(5)-(6)-(7)-(8)]	23.149.239
10	Chia cổ tức Theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	23.149.239
11	Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ và chia cổ tức [(9)-(10)]	0

Đại hội đồng cổ đông thống nhất :

- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của VCB năm



2024 đã được kiểm toán;

- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước (nếu có);

- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo ý kiến của cơ quan có thẩm quyền;

- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2024 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;

- Giao HĐQT quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm của VCB theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

## **2.9. Thông qua Tờ trình về mức thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS của VCB năm 2025**

Đại hội đã thống nhất thông qua mức thù lao đối với thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát của VCB năm 2025 tối đa bằng 0,15% lợi nhuận hợp nhất sau thuế.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.121.976.997 (Năm tỷ, một trăm hai mươi một triệu, chín trăm bảy mươi sáu ngàn, chín trăm chín mươi bảy) phiếu, chiếm tỷ lệ 96,22%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 95.608.555 (Chín mươi lăm triệu, sáu trăm lẻ tám ngàn, năm trăm năm mươi lăm) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,80%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 105.574.886 (Một trăm lẻ năm triệu, năm trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm tám mươi sáu) phiếu chiếm tỷ lệ 1,98% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**2.10. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ của VCB**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

- i. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ như nêu tại các Phụ lục kèm theo Tờ trình;
- ii. Thông qua các Dự thảo toàn văn Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ.
- iii. Giao HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ với các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên.

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.114.815.397 (Năm tỷ, một trăm mười bốn triệu, tám trăm mười lăm ngàn, ba trăm chín mươi bảy) phiếu, chiếm tỷ lệ 96,09%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 102.770.155 (Một trăm lẻ hai triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn, một trăm năm mươi lăm) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,93%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 105.574.886 (Một trăm lẻ năm triệu, năm trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm tám mươi sáu) phiếu chiếm tỷ lệ 1,98% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

**2.11. Thông qua Tờ trình phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của VCB**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

- i. Thông qua nội dung “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm”.
- ii. Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh “Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm” theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.321.921.016 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm hai mươi mốt ngàn, không trăm mười sáu) phiếu, chiếm tỷ lệ 99,98%;

Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;

Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 1.239.422 (Một triệu, hai trăm ba mươi chín ngàn, bốn trăm hai mươi hai) phiếu chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.



## **2.12. Thông qua Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB**

Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

- i. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng VDL của VCB (Phương án) với các nội dung cơ bản như nêu tại Tờ trình đã trình Đại hội;
- ii. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ hiện hành của VCB đối với nội dung vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng sau phát hành theo Phương án đã được thông qua, ý kiến chấp thuận của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế; và
- iii. Giao/Ủy quyền cho Hội đồng quản trị
  - Căn cứ tình hình thực tế chủ động thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan và rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;
  - Quyết định số lượng và tỷ lệ cổ phiếu chào bán cụ thể của (các) đợt chào bán trên cơ sở tình hình thực hiện (các) đợt chào bán thực tế, đảm bảo Tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ tối đa không quá 6,5% số cổ phiếu đang lưu hành của VCB tại thời điểm chào bán của đợt chào bán (hoặc tại thời điểm chào bán của đợt chào bán đầu tiên trong trường hợp có nhiều đợt chào bán);
  - Tổ chức thực hiện tìm kiếm và quyết định danh sách nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp chào bán và số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho từng nhà đầu tư, đảm bảo phù hợp với số lượng nhà đầu tư tối đa, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và tổng số cổ phiếu chào bán riêng lẻ đã nêu tại Phương án;
  - Quyết định giá chào bán cụ thể cho nhà đầu tư trên cơ sở nguyên tắc xác định giá chào bán đã nêu tại Phương án;
  - Xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, xác định và thông qua đối tượng được chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và nhà đầu tư chiến lược và phê duyệt các văn kiện, thỏa thuận chào bán, đặt mua cổ phiếu được ký kết giữa (các) nhà đầu tư được lựa chọn và VCB;
  - Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
  - Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn thu được từ (các) đợt chào bán, quyết định tiến độ sử dụng và việc phân bổ cụ thể vốn điều lệ tăng thêm đối với từng mục đích phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình thị trường, thực tiễn kinh doanh tại từng thời kỳ của VCB

và quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VCB, đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông;

- Quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể và việc sửa đổi điều lệ hiện hành của VCB đối với nội dung vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng sau (các) đợt chào bán trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và kết quả phát hành thực tế;

- Tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện chào bán và phát hành cổ phiếu thành công, bao gồm nhưng không giới hạn thủ tục xin phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động; sửa đổi điều lệ, các thủ tục cập nhật mức vốn điều lệ mới; các thủ tục đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thành công và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

- Chủ động quyết định các nội dung khác của Phương án và các công việc có liên quan để triển khai Phương án theo đúng quy định.

Kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.308.953.790 (Năm tỷ, ba trăm lẻ tám triệu, chín trăm năm mươi ba ngàn, bảy trăm chín mươi) phiếu, chiếm tỷ lệ 99,73%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 9.985.488 (Chín triệu, chín trăm tám mươi lăm ngàn, bốn trăm tám mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,19%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 4.221.160 (Bốn triệu, hai trăm hai mươi mốt ngàn, một trăm sáu mươi) phiếu chiếm tỷ lệ 0,08% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

#### V. Công bố kết quả kiểm phiếu nội dung bầu nhân sự

Đại hội đã nghe ông Hồng Quang – TV HĐQT - Trưởng Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028. Căn cứ kết quả kiểm phiếu:

##### **Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028**

- **Ông Trần Sỹ Mạnh**, Căn cước công dân số 0330730000699 do Cục Cảnh sát cấp ngày 8/4/2021, được bầu là thành viên **Ban kiểm soát** nhiệm kỳ 2023 – 2028 với số phiếu bầu là **5.086.150.801** phiếu, chiếm **95,55%** tổng số phiếu bầu.

##### **Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028**

- **Ông Kohei Matsuoka**, Hộ chiếu số TZ2086658 do Đại sứ quán Nhật Bản tại Indonesia cấp ngày 4/11/2021, được bầu là thành viên **Hội đồng quản trị** nhiệm kỳ 2023 – 2028 với số phiếu bầu là **5.085.537.413** phiếu, chiếm **95,54%** tổng số phiếu bầu.



- Bà Hoàng Thanh Nhân, Căn cước công dân số 001172020178 do Cục Cảnh sát cấp ngày 10/7/2021, được bầu là thành viên **Hội đồng quản trị** nhiệm kỳ 2023 – 2028 với số phiếu bầu là **5.085.571.063** phiếu, chiếm **95,54%** tổng số phiếu bầu.

**VI. Nội dung khác các Tờ trình, báo cáo Đại hội đồng cổ đông phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua:**

Không có.

**C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:**

*Biên bản này gồm 14 trang, được lập vào hồi 12h00 ngày 26/04/2025 ngay sau khi phiên họp ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 18 năm 2025 của VCB kết thúc chương trình nghị sự và đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội.*

Biên bản đã được thông qua với kết quả biểu quyết như sau:

*Số cổ phiếu biểu quyết đồng ý là 5.323.160.438 (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không đồng ý là 0 (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ 0,00%;*

*Số cổ phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 (Không) phiếu chiếm tỷ lệ 0,00% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết.*

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**

  
**Lê Việt Anh**

**TM. BAN CHỦ TỌA  
CHỦ TỌA**



  
**Nguyễn Thanh Tùng**

**Tài liệu lưu kèm:**

- Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Các Tờ trình đã trình Đại hội;
- Biên bản kiểm phiếu.

**PHỤ LỤC**  
**TÓM TẮT NỘI DUNG THẢO LUẬN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025*

**Câu hỏi 1. Tác động của chính sách thuế quan lên ngành ngân hàng nói chung và VCB nói riêng?**

Chủ tịch HĐQT Nguyễn Thanh Tùng:

Việt Nam là một nền kinh tế thị trường mở, với mức độ phụ thuộc đáng kể vào hoạt động xuất nhập khẩu và giao thương với nhiều quốc gia trên thế giới. Trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu, thị trường Hoa Kỳ hiện chiếm khoảng 28%. Do đó, nếu Chính phủ Hoa Kỳ thực thi mức thuế đối ứng theo các mức khác nhau (cao nhất có thể lên tới 46%) đối với hàng hóa từ Việt Nam, kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam sẽ bị ảnh hưởng đáng kể. Điều này có thể tác động tiêu cực đến mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2025 cũng như các năm tiếp theo.

Theo tính toán, nếu hàng hóa Việt Nam bị áp mức thuế suất 10%, kim ngạch xuất nhập khẩu dự kiến sẽ giảm trên 10%. Trong trường hợp mức thuế suất tăng lên 46%, kim ngạch xuất nhập khẩu có thể giảm mạnh ở mức khoảng 55-56%.

Thị phần trong lĩnh vực thanh toán quốc tế (TTQT) và tài trợ thương mại (TTTM) của VCB chiếm khoảng 20% toàn thị trường. Nhiều khách hàng của ngân hàng có hoạt động xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, tập trung ở các ngành như linh kiện điện tử, sản phẩm chế biến gỗ, dệt may, thủy hải sản, nhựa... Đây đều là các nhóm hàng được đánh giá chịu nhiều ảnh hưởng từ chính sách thuế quan đối ứng của Hoa Kỳ. So với các ngân hàng khác, VCB sở hữu danh mục khách hàng FDI lớn, chiếm hơn 20% tổng dư nợ bán buôn, 40% tổng huy động vốn và 50% doanh số TTQT – TTTM. Do đó, VCB có khả năng chịu tác động từ chính sách thuế quan này.

Ngay sau khi có thông tin về chính sách thuế quan của Hoa Kỳ, VCB đã chủ động phối hợp với khách hàng để đánh giá tác động và xây dựng phương án ứng phó hạn chế tối đa tác động có thể xảy ra. Một số giải pháp cụ thể bao gồm: (i) nghiên cứu hỗ trợ khách hàng dịch chuyển thị trường, (ii) cung cấp hỗ trợ tài chính cho khách hàng bị ảnh hưởng, (iii) kịp thời báo cáo cơ quan quản lý đề xuất giải pháp phù hợp theo từng ngành, từng trường hợp.

VCB cũng tích cực tham gia vào các giải pháp tổng thể được Đảng và Chính phủ đề ra nhằm nỗ lực để việc áp mức thuế suất cao 46% sẽ không diễn ra. Có thể điểm tên các giải pháp cụ thể như gần đây VCB đã ký biên bản ghi nhớ thỏa thuận tài trợ cho Vietnam Airlines trong việc mua 50 máy bay Boeing của Mỹ, các chính sách hỗ trợ cho khách hàng nhập khẩu máy móc từ Hoa Kỳ.



Với những bước đi cụ thể, dưới sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, VCB tin tưởng vấn đề này sẽ được giải quyết trong thời gian tới.

**Câu hỏi 2. Tiến độ của quá trình phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn của VCB?**

*Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối Tài chính Lê Hoàng Tùng:*

Kế hoạch tăng vốn thông qua phát hành riêng lẻ của VCB đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Tuy nhiên, do điều kiện thị trường không thuận lợi như kỳ vọng, bao gồm tác động của đại dịch Covid-19 và khó khăn kinh tế hậu đại dịch, kế hoạch chưa thể triển khai hiệu quả. Dù vậy, hàng năm ngân hàng vẫn nỗ lực tăng vốn thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận giữ lại, với tỷ lệ 18,1% trong năm 2023 và 49,5% trong năm 2024. Tính đến nay, vốn điều lệ của VCB đã đạt 83.556.750.940.000 đồng. Tính tới thời điểm hiện tại, quy mô vốn điều lệ của VCB đã đạt mức **83.556.750.940.000 đồng**.

Trên cơ sở kinh tế bắt đầu khởi sắc trở lại năm 2024, VCB đã khởi động lại kế hoạch tăng vốn như đã đề ra. Trong năm, ngân hàng đã chủ động tiếp cận một số nhà đầu tư tiềm năng và nhận được những phản hồi bước đầu tích cực. VCB đã báo cáo các cơ quan quản lý có thẩm quyền và xây dựng phương án cụ thể trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, thông qua. Thời gian tới, ngân hàng sẽ tiếp tục hoàn thiện các thủ tục theo quy định và mở rộng tìm kiếm nhà đầu tư, với mục tiêu phấn đấu hoàn tất kế hoạch tăng vốn thông qua phát hành riêng lẻ trong năm 2025. Tuy nhiên, tiến độ và khả năng triển khai thành công sẽ phụ thuộc vào diễn biến kinh tế vĩ mô, biến động thị trường và nhu cầu thực tế của nhà đầu tư. Với quyết tâm cao, VCB kỳ vọng đạt được kết quả tích cực để báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên tại các kỳ họp tiếp theo.

**Câu hỏi 3. Phương án cụ thể để tái cấu trúc Ngân hàng 0 đồng sau khi VCB nhận chuyển giao bắt buộc?**

*Chủ tịch HĐQT Nguyễn Thanh Tùng:*

Sau khi nhận chuyển giao bắt buộc Ngân hàng Xây dựng theo phương án được NHNN phê duyệt, VCB đã: (i) tích cực rà soát tổng thể các mảng hoạt động của Ngân hàng Xây dựng, (ii) đổi tên nhận diện thương hiệu (nay là Ngân hàng thương mại TNHH một thành viên Ngoại thương Công nghệ số - VCB Neo), (iii) đánh giá toàn diện, tổng thể các mặt hoạt động và kiểm soát các yếu kém và rủi ro tiềm ẩn trong từng lĩnh vực hoạt động, (iv) chuẩn hóa và ứng dụng các công nghệ ngân hàng tiên tiến, (v) kiện toàn nguồn nhân lực, (vi) thường xuyên báo cáo đánh giá tổng thể VCB Neo trên mọi khía cạnh báo cáo các cơ quan quản lý có thẩm quyền. Có thể nói, các chương trình hành động phục hồi đã đáp ứng các tiêu chí khẩn trương, an toàn, hiệu quả và bám sát theo phương án nhận chuyển giao bắt buộc được NHNN phê duyệt, bước đầu kiểm soát được an toàn hoạt động.

Giữa tháng 4/2025, VCB đã hoàn tất chuyển đổi toàn bộ hệ thống ngân hàng lõi (Core banking) và Digibank của VCB cho VCB Neo và sắp tới sẽ triển khai một loạt công nghệ mới cho VCB Neo theo tiêu chuẩn của VCB để đảm bảo các an toàn về CNTT. Điều lệ và các quy chế hoạt động nội bộ đã được rà soát theo quy định của pháp luật và chuẩn mực của VCB. Nguồn nhân lực được rà soát, đánh giá và tiến hành đào tạo để có thể đáp

ứng được các yêu cầu của hoạt động kinh doanh và chuẩn mực chất lượng chung của hệ thống VCB.

Trong thời gian tới, VCB Neo sẽ tiếp tục là một phần trong hệ sinh thái VCB với định hướng phát triển thành ngân hàng công nghệ số, dựa trên công nghệ để xây dựng các sản phẩm, dịch vụ, và triển khai bán hàng, mà không còn phụ thuộc vào mạng lưới và nguồn nhân lực ngân hàng truyền thống để tối ưu chi phí và đáp ứng nhu cầu thay đổi tất yếu của thị trường.

VCB Neo sẽ tiếp tục xây dựng chiến lược định hướng cụ thể, đầu tư vào công nghệ một cách bài bản và hướng tới tự chủ công nghệ. Lộ trình phục hồi sẽ còn thách thức nhưng chắc chắn sẽ thành công và HĐQT VCB sẽ tiếp tục báo cáo ĐHĐCĐ trong các kỳ kế tiếp.

**Câu hỏi 4. Tình hình kết quả kinh doanh Quý 1/2025 của VCB?**

Tổng Giám đốc Lê Quang Vinh:

Số liệu kết quả kinh doanh Q1 sẽ được công bố theo quy định. Về cơ bản, các chỉ tiêu kinh doanh của VCB đạt tăng trưởng tốt trong Q1 năm 2025 so với những năm gần đây. Về tín dụng, VCB đã ký kết nhiều hợp đồng tín dụng quan trọng để đạt mục tiêu tăng trưởng. Hoạt động huy động vốn phát triển cân đối với tín dụng, các hoạt động mua bán ngoại tệ, thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại đều đạt kết quả tốt, công tác phát triển khách hàng vượt kế hoạch. Trong kết quả lợi nhuận tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước, cấu phần thu nhập ngoài lãi tăng trưởng tốt là tiền đề cho sự phát triển bền vững và cơ cấu thu nhập cân bằng của ngân hàng.

**Câu hỏi 5. Kế hoạch đối với Lợi nhuận chưa phân phối của VCB năm 2022 và năm 2023?**

Phó Tổng Giám đốc phụ trách khối Tài chính Lê Hoàng Tùng:

Kế hoạch phân phối lợi nhuận để lại năm 2022 và năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại các kỳ trước và VCB đang xây dựng phương án để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện. Cụ thể: Năm 2022 lợi nhuận để lại là 21.680 tỷ đồng, năm 2023 lợi nhuận để lại là 22.770 tỷ đồng. Ngoài ra, VCB có thể dùng thêm quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ để thực hiện cho các đợt phân phối này.



NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VN

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội  
Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----o0o-----

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 08 năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024;

- Căn cứ thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và danh sách cổ đông do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 26 tháng 03 năm 2025 để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Sau khi kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, tôi xin công bố kết quả như sau:

1. Vốn Điều lệ thực tế của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đến thời điểm hiện nay là **55.890.912.620.000 đồng** (Năm mươi lăm ngàn, tám trăm chín mươi tỷ, chín trăm mười hai triệu, sáu trăm hai mươi ngàn đồng);

2. Tổng số cổ đông của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đến thời điểm chốt danh sách là: **37.508** (Ba mươi bảy ngàn, năm trăm lẻ tám) cổ đông, nắm giữ **5.589.091.262** (Năm tỷ, năm trăm tám mươi chín triệu, không trăm chín mươi một ngàn, hai trăm sáu mươi hai) cổ phần;

3. Tổng số đại biểu tham dự là: **163** đại biểu;

4. Đại diện cho: **1208** cổ đông, sở hữu **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) cổ phần, đạt **95,24%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

5. Tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đầy đủ tư cách theo quy định;

Căn cứ Điều 37 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông: Đến thời điểm hiện nay, số cổ đông tham dự đã vượt tỷ lệ quy định 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, nên đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Kính báo cáo Ban Tổ chức Đại hội,

**T.M BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**  
**TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hồng Vân

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Mã số Doanh nghiệp: 0100112437

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

## **BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

Hôm nay, vào hồi 08:30 ngày 26/04/2025, tại Hội trường Trường Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực VCB, khu đô thị Ecopark, xã Cừu Cao, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã diễn ra phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là Đại hội hoặc ĐHĐCĐ) của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là VCB hoặc Ngân hàng).

### **A. ĐẠI HỘI ĐÃ BẦU BAN KIỂM PHIẾU GỒM:**

1. Ông **Hồng Quang** – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Khôi Nhân sự - Trưởng ban.
2. Ông **Đặng Bình Nguyên** – Trưởng Ban Tổ chức & Nhân sự - Thành viên.
3. Bà **Nghiêm Thị Thu Trang** – Trưởng Ban Kiểm tra nội bộ - Thành viên.

### **B. ĐẠI HỘI ĐÃ TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT:**

Số đại biểu cổ đông có mặt tham dự biểu quyết là **163** đại biểu, đại diện cho **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) cổ phần, chiếm tỷ lệ **95,24%** tổng số cổ phần của VCB.

**Những nội dung được các cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội:**

#### **1. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ **100,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **0** (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0** (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

#### **2. Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng năm 2025**



- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ **100,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **0** (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0** (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

### **3. Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ **100,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **0** (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0** (Không) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

### **4. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.096.859.681** (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ **95,75%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **91.153.169** (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ **1,71%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **135.147.588** (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ **2,54%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

### **5. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.096.859.681** (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ **95,75%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **91.153.169** (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **135.147.588** (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 2,54% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

#### **6. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 – 2028**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.096.859.681** (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ 95,75% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **91.153.169** (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **135.147.588** (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 2,54% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

#### **7. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo quy chế bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.096.859.681** (Năm tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi chín ngàn, sáu trăm tám mươi một) phiếu, chiếm tỷ lệ 95,75% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **91.153.169** (Chín mươi một triệu, một trăm năm mươi ba ngàn, một trăm sáu mươi chín) phiếu, chiếm tỷ lệ 1,71% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **135.147.588** (Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 2,54% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

#### **8. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ 100,00% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.



- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **0 (Không)** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **0 (Không)** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

**9. Tờ trình về mức thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS của VCB năm 2025**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.121.976.997** (Năm tỷ, một trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm bảy mươi sáu ngàn, chín trăm chín mươi bảy) phiếu, chiếm tỷ lệ **96,22%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **95.608.555** (Chín mươi lăm triệu, sáu trăm lẻ tám ngàn, năm trăm năm mươi lăm) phiếu, chiếm tỷ lệ **1,80%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **105.574.886** (Một trăm lẻ năm triệu, năm trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm tám mươi sáu) phiếu, chiếm tỷ lệ **1,98%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

**10. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ của VCB**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.114.815.397** (Năm tỷ, một trăm mười bốn triệu, tám trăm mười lăm ngàn, ba trăm chín mươi bảy) phiếu, chiếm tỷ lệ **96,09%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **102.770.155** (Một trăm lẻ hai triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn, một trăm năm mươi lăm) phiếu, chiếm tỷ lệ **1,93%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **105.574.886** (Một trăm lẻ năm triệu, năm trăm bảy mươi bốn ngàn, tám trăm tám mươi sáu) phiếu, chiếm tỷ lệ **1,98%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

**11. Tờ trình phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của VCB**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.321.921.016** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm hai mươi mốt ngàn, không trăm mười sáu) phiếu, chiếm tỷ lệ **99,98%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **0 (Không)** phiếu, chiếm tỷ lệ **0,00%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **1.239.422** (Một triệu, hai trăm ba mươi chín ngàn, bốn trăm hai mươi hai) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,02%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

## **12. Tờ trình về Phương án chào bán và phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB**

- Tổng số phiếu biểu quyết đồng ý là: **5.308.953.790** (Năm tỷ, ba trăm lẻ tám triệu, chín trăm năm mươi ba ngàn, bảy trăm chín mươi) phiếu, chiếm tỷ lệ **99,73%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không đồng ý là: **9.985.488** (Chín triệu, chín trăm tám mươi lăm ngàn, bốn trăm tám mươi tám) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,19%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu biểu quyết không có ý kiến là: **4.221.160** (Bốn triệu, hai trăm hai mươi mốt ngàn, một trăm sáu mươi) phiếu, chiếm tỷ lệ **0,08%** trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

## **Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028**

- Tổng số phiếu phát ra là: **260** phiếu, đại diện cho **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm **95,24%** tổng số cổ phần của VCB.

- Số phiếu thu về là: **241** phiếu, đại diện cho **5.322.142.346** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, một trăm bốn mươi hai ngàn, ba trăm bốn mươi sáu) cổ phần, tương ứng **99,98%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu hợp lệ là: **240** phiếu, đại diện cho **5.322.142.038** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, một trăm bốn mươi hai ngàn, không trăm ba mươi tám) cổ phần, tương ứng **99,98%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không hợp lệ là: **1** phiếu, đại diện cho **308** (Ba trăm lẻ tám) cổ phần, tương ứng **dưới 0,01%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

## **Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:**

**Ông Trần Sỹ Mạnh:** Tổng số phiếu bầu là: **5.086.150.801** (Năm tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, một trăm năm mươi ngàn, tám trăm lẻ một) phiếu, chiếm **95,55%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.



**Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028**

- Tổng số phiếu phát ra là: **260** phiếu, đại diện cho **5.323.160.438** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm ba mươi tám) cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, chiếm **95,24%** tổng số cổ phần của VCB.
- Số phiếu thu về là: **240** phiếu, đại diện cho **5.321.403.954** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi một triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn, chín trăm năm mươi bốn) cổ phần, tương ứng **99,97%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu hợp lệ là: **240** phiếu, đại diện cho **5.321.403.954** (Năm tỷ, ba trăm hai mươi một triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn, chín trăm năm mươi bốn) cổ phần, tương ứng **99,97%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không hợp lệ là: **0** phiếu, đại diện cho **0** (Không) cổ phần, tương ứng **0,00%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:**

**Ông Kohei Matsuoka:** Tổng số phiếu bầu là: 5.085.537.413 (Năm tỷ, không trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm ba mươi bảy ngàn, bốn trăm mười ba) phiếu, chiếm **95,54%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Bà Hoàng Thanh Nhân:** Tổng số phiếu bầu là: 5.085.571.063 (Năm tỷ, không trăm tám mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi một ngàn, không trăm sáu mươi ba) phiếu, chiếm **95,54%** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành 04 bản gốc và đã được Chủ tọa và các thành viên Ban kiểm phiếu đồng ý, ký tên vào hồi **11h giờ 45 phút** ngày 26 tháng 04 năm 2025.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Thanh Tùng**

**TM. BAN KIỂM PHIẾU**

**TRƯỞNG BAN**

**Hồng Quang**

**THÀNH VIÊN**

**Đặng Bình Nguyên**

THÀNH VIÊN



**Nghiêm Thị Thu Trang**





## CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025*

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỰC HIỆN	Thời gian dự kiến
<b>I. Thủ tục khai mạc</b>		<b>07:30 - 08:50</b>
1. Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết	Ban Tổ chức	
2. Tuyên bố lý do - Giới thiệu thành phần tham dự và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông (Ban KTTC CD)	Ban Tổ chức	
3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Trưởng ban KTTC CD	
4. Phổ biến thể thức biểu quyết đối với nội dung trình Đại hội và xin ý kiến Đại hội thông qua	Ban Tổ chức	
5. Giới thiệu và thông qua thành phần Ban Chủ tọa	Ban Tổ chức	
<b>II. Nội dung Đại hội</b>		<b>08:50 - 12:30</b>
1. Cử Ban Thư ký Đại hội và đề nghị thông qua Ban Kiểm phiếu	Chủ tọa	
2. Khai mạc Đại hội	Chủ tọa	
3. Thông qua Quy chế Đại hội	Ban Chủ tọa	
4. Thông qua Chương trình nghị sự	Ban Chủ tọa	
5. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025	Ban Chủ tọa	
6. Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng năm 2025	Ban Chủ tọa	
7. Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025	Ban Kiểm soát	
8. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028	Ban Chủ tọa	
9. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028	Ban Chủ tọa	
10. Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS VCB	Ban Chủ tọa	

HÀ NỘI  
M - 1

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	THỰC HIỆN	Thời gian dự kiến
nhiệm kỳ 2023 - 2028		
11. Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028	Ban Chủ tọa	
12. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung 8 - 11; thông qua thể lệ bầu cử và bỏ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS	Ban Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu	
13. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	Ban Chủ tọa	
14. Tờ trình về mức thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS của VCB năm 2025	Ban Chủ tọa	
15. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế của VCB	Ban Chủ tọa	
16. Tờ trình phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của VCB	Ban Chủ tọa	
17. Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB	Ban Chủ tọa	
18. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung họp	Ban Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu	
19. Đại hội nghỉ giải lao		
20. Công bố kết quả kiểm phiếu	Trưởng Ban Kiểm phiếu	
<b>III. Tổng kết Đại hội</b>		<b>12:30 - 12:55</b>
1. Trình Đại hội dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký	
2. Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội	Ban Chủ tọa	
3. Tổng kết và bế mạc Đại hội	Ban Chủ tọa	

## BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025*

**QUY CHẾ  
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM  
2025 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Đại hội”).

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông; người tham dự họp Đại hội; điều kiện, thể thức, trình tự tiến hành Đại hội.

**Chương II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ  
HỌP ĐẠI HỘI**

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

**1. Điều kiện tham dự họp Đại hội**

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

**2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:**

- a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội;
- b) Được phát biểu, biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “VCB”);

c) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội, bao gồm:

- (i) Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025;
- (ii) Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng năm 2025;
- (iii) Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025;
- (iv) Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028;
- (v) Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028;
- (vi) Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028;
- (vii) Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 và dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028;
- (viii) Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- (ix) Tờ trình về mức thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên BKS của VCB năm 2025;
- (x) Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế của VCB;
- (xi) Tờ trình phê duyệt Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của VCB;
- (xii) Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của VCB;
- (xiii) Nội dung khác (nếu có).

d) Tại cuộc họp Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu (ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

e) Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu tương ứng với tỷ lệ số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện được ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại



hội trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

f) Các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại điểm c khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

g) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

### 3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập, Giấy mời họp hoặc Thông báo mời họp (nếu không nhận được Giấy mời họp), Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: số Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập, Giấy mời họp/Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

2. Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu và các tài liệu họp khác;

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

Ban Kiểm phiếu do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký**

1. Ban Chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển cuộc họp Đại hội;
2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
3. Ban Chủ tọa tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
4. Ban Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB;
5. Ban Chủ tọa cử một hoặc một số người vào Ban Thư ký. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

## **Chương III**

### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI**

#### **Điều 6. Điều kiện tiến hành họp Đại hội**

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội sẽ được triệu tập theo Điều 10 Quy chế này.

#### **Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày;
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại điểm c khoản 2 Điều 2 của Quy chế này.

#### **Điều 8. Thông qua Quyết định của Đại hội**

1. Đối với nội dung phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều



lệ của VCB tại tiết (x) Điểm c Khoản 2 Điều 2 Quy chế này, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

2. Đối với các nội dung khác tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 Quy chế này, quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

### **Điều 9. Biên bản cuộc họp Đại hội**

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản và được Ban Thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản cuộc họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản.

## **Chương IV**

### **CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

#### **Điều 10. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 6 Quy chế này thì việc triệu họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì việc triệu tập họp Đại hội lần thứ ba có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## **Chương V**

### **HIỆU LỰC THI HÀNH**

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 5 chương, 11 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại

hội biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CHỦ TỌA**

**NGUYỄN THANH TÙNG**





**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025**

### **I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

#### **1. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2024, kinh tế thế giới hồi phục nhẹ nhờ lạm phát bắt đầu hạ nhiệt và nhu cầu tiêu dùng tăng trở lại. Tuy nhiên, kinh tế thế giới vẫn bị ảnh hưởng tiêu cực bởi xung đột Nga-Ukraine kéo dài, bất ổn địa chính trị ở Trung Đông bùng phát và lan rộng, nguy cơ thương chiến Mỹ - Trung leo thang ... Theo báo cáo của Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 ước đạt ~3,2%, thấp hơn mức 3,3% của năm 2023.

Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam năm 2024 đã đạt kết quả rất tích cực. GDP năm 2024 tăng 7,09%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới, lạm phát được kiểm soát, CPI bình quân năm 2024 tăng 3,63%, xuất khẩu lần đầu tiên vượt qua mốc 400 tỷ USD.

#### **2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao**

Trong bối cảnh chung đó, với sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao của Chính phủ, NHNN, cùng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực lao động, sáng tạo và cống hiến của toàn thể cán bộ nhân viên, sự gắn bó, tin cậy, ủng hộ, đồng hành của Quý Khách hàng và Quý Cổ đông, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đã đạt được những thành tựu nổi bật, tiếp tục dẫn đầu hệ thống ngân hàng về quy mô lợi nhuận, chất lượng tài sản và hiệu quả kinh doanh.

##### **2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh**

- ✓ Tổng tài sản đạt ~ 2,1 triệu tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2023.
- ✓ Dự nợ tín dụng đạt ~ 1,5 triệu tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2023, trong giới hạn tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước giao.
- ✓ Tổng huy động vốn đạt ~ 1,5 triệu tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2023.
- ✓ VCB tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và đẩy mạnh công tác xử



lý nợ xấu. Dự nợ xấu nội bảng là 13.964 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu 0,96%, dự quỹ dự phòng rủi ro ở mức 31.183 tỷ đồng. Tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu nội bảng là 223%, cao nhất trong nhóm các ngân hàng lớn tại Việt Nam.

- ✓ Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 42.236 tỷ đồng, tăng 2% so với năm 2023, tiếp tục là ngân hàng có quy mô lợi nhuận dẫn đầu thị trường.
- ✓ Quy mô vốn hóa thị trường của VCB cuối năm 2024 đạt ~21 tỷ USD, tiếp tục là doanh nghiệp niêm yết có quy mô vốn hóa lớn nhất Việt Nam, nằm trong top 100 ngân hàng niêm yết có quy mô vốn hóa lớn nhất toàn cầu.

*(Chi tiết các mặt hoạt động kinh doanh được trình bày tại Báo cáo của Ban Điều hành).*

## **2.2. Công tác chỉ đạo, quản trị, điều hành**

Công tác quản trị ngân hàng được Hội đồng Quản trị (HĐQT) đặc biệt chú trọng với các hoạt động nổi bật trong năm 2024, bao gồm:

### **(i) Công tác tăng vốn**

HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo triển khai việc tăng vốn điều lệ để đáp ứng hệ số an toàn vốn trong bối cảnh quy mô tổng tài sản ngày càng tăng. Năm 2024, VCB đã được Quốc hội chấp thuận chủ trương tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận lợi nhuận còn lại năm 2021 và lợi nhuận còn lại lũy kế đến hết năm 2018 (~27.700 tỷ đồng), nâng vốn điều lệ của VCB lên mức 83,6 nghìn tỷ đồng.

Hiện nay, VCB đang tiếp tục triển khai đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ (tỷ lệ 6,5% vốn điều lệ) để tăng vốn điều lệ nhằm củng cố, nâng cao năng lực tài chính.

### **(ii) Quản trị nguồn nhân lực và đào tạo, phát triển mạng lưới**

- ✓ Mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị tại Trụ Sở chính và Chi nhánh tiếp tục được rà soát, kiện toàn và chuẩn hóa theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, ưu tiên công tác bán hàng và hoạt động chuyển đổi số. Triển khai thành lập 05 Chi nhánh và 19 PGD theo kế hoạch.
- ✓ Triển khai chặt chẽ và bài bản công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ.
- ✓ Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng kế hoạch kinh doanh và chiến lược



phát triển dài hạn của VCB.

- ✓ Công tác thi đua khen thưởng có những thay đổi tích cực, được thực hiện bài bản, tạo động lực cho cán bộ, góp phần vào thành công chung của VCB.

*(iii) Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, các hoạt động khác*

- ✓ Với vai trò dẫn dắt thị trường của một ngân hàng chủ đạo và trách nhiệm xã hội của một thương hiệu lớn, VCB đã chủ động triển khai các chương trình miễn giảm lãi để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống và phục hồi sản xuất. Trong năm 2024, VCB đã thực hiện 26 chương trình ưu đãi lãi suất cho vay với mức giảm từ 2%/năm đến 5%/năm tùy kỳ hạn. Đến hết năm 2024, ước tính có hơn 110 nghìn khách hàng được giảm lãi suất với quy mô dư nợ khoảng 900 nghìn tỷ đồng, chiếm 63% tổng dư nợ, tổng tiền lãi giảm khoảng hơn 6 nghìn tỷ đồng.
- ✓ VCB cũng đẩy mạnh các chương trình an sinh xã hội vì cộng đồng với tổng số tiền cam kết tài trợ ~718 tỷ đồng trong năm 2024.

**2.3. Phân phối lợi nhuận năm 2023 - Điều 1 Nghị quyết số 17/TN2024/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (Nghị quyết 17)**

Trên cơ sở phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tại Công văn số 493/NHNN-TCKT ngày 22/01/2025, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 140/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/03/2025 phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của VCB. Theo đó, VCB sẽ thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích các quỹ của năm 2023.

**2.4. Thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024 - Điều 3 Nghị quyết 17**

Mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát phát sinh và được chi trả từ quỹ lương trong năm tài chính 2024 là 0,054% lợi nhuận hợp nhất sau thuế, phù hợp với Nghị quyết 17. Mức chi cụ thể được công bố tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán của VCB.

**2.5. Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập - Điều 4 Nghị quyết 17**

VCB đã hoàn thành việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét Báo cáo tài chính Quý II/2025 và Quý II/2026, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VCB năm 2025 và năm 2026. Đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

**2.6. Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của VCB giai đoạn 2021 - 2025**

**- Điều 5 Nghị quyết 17**

Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến của NHNN tại Công văn số 899/NHNN-TTGSNH ngày 30/11/2023 và trên cơ sở phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên 2024 tại Nghị quyết 17, ngày 09/05/2024, HĐQT thông qua Nghị quyết 215/NQ-VCB-HĐQT về việc phê duyệt và ban hành “Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Vietcombank giai đoạn 2021 - 2025” và thực hiện triển khai, phân đầu hoàn thành các mục tiêu, giải pháp đề ra.

Trên cơ sở phê duyệt của HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2024, VCB đã gửi Công văn số 98/VCB-KH.m ngày 20/05/2024 báo cáo NHNN về Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của VCB giai đoạn 2021 - 2025.

Định kỳ hàng quý, VCB báo cáo NHNN theo yêu cầu tại Công văn số 1153/NHNN-TTGSNH ngày 15/12/2022 và Công văn số 4153/NHNN-TTGSNH ngày 20/05/2024 về kết quả triển khai các mục tiêu, giải pháp cơ cấu lại, những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Phương án, phân đầu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

**3. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT**

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức họp 54 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản 171 nội dung để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề khác.

*Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2024 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị ngân hàng năm 2024 của VCB - đã công bố trên website của VCB.*

**4. Báo cáo về các giao dịch giữa VCB, công ty con, công ty do VCB nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VCB với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

*Chi tiết các giao dịch tại Phụ lục 04 Báo cáo tình hình quản trị ngân hàng năm 2024 của VCB - đã công bố trên website của VCB*

**5. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT**

Hoạt động của HĐQT trong năm 2024 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ



Điều lệ của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Trong năm 2024, HĐQT tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống nỗ lực phấn đấu trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn và đã đạt được kết quả kinh doanh tích cực, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. HĐQT đã thể hiện vai trò nổi bật trong việc định hướng chiến lược kinh doanh, quản trị rủi ro, có đóng góp tích cực, quan trọng vào kết quả hoạt động chung của VCB.

*Chi tiết Báo cáo đánh giá của TV độc lập HĐQT tại Phụ lục 01 đính kèm.*

## **6. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT**

Trong năm 2024, các Ủy ban đã thực hiện đầy đủ chức năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban.

*Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.*

## **7. Kết quả giám sát đối với Ban Điều hành**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (BDH) được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của VCB.

Định kỳ hàng tháng HĐQT tổ chức họp phiên toàn thể đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích thị trường, từ đó, quyết nghị những chủ trương, định hướng chỉ đạo kịp thời, sát với thực tiễn. Tại phiên họp toàn thể này, BDH báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. HĐQT phân công, giao nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc chỉ đạo triển khai các công việc theo thẩm quyền. Định kỳ hàng tuần, HĐQT họp để giải quyết, xử lý kịp thời các công việc, hồ sơ và các vấn đề phát sinh từ hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền, chức năng của HĐQT.

Ngoài ra, việc giám sát của HĐQT đối với hoạt động của BDH còn được thể hiện thông qua việc xem xét báo cáo hàng tháng do Ban Kiểm soát lập.

Trong năm 2024, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo các mặt hoạt động kinh doanh của VCB theo đúng định hướng và các mục tiêu chiến lược; các giải pháp đều được triển khai tích cực, đồng bộ, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình và mục tiêu đề ra. BDH đã tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Điều lệ VCB, Nghị

quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT trong việc chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của VCB.

## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

### 1. Cơ sở xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025

Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% trở lên, đồng thời kiên định mục tiêu ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát khoảng 4,5 - 5%. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp tục được triển khai, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành chủ động, linh hoạt phù hợp với hoàn cảnh mới; mục tiêu tăng trưởng tín dụng toàn ngành năm 2025 dự kiến ở mức 16%.

### 2. Định hướng hoạt động năm 2025

Kiên định phương châm hành động: “**Đổi mới, Hiệu quả, Bền vững**” và quan điểm chỉ đạo, điều hành: “**Trách nhiệm - Kỷ cương - Kết nối - Sáng tạo**”, trên cơ sở Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030, toàn hệ thống VCB tiếp tục nỗ lực thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
(1). Tổng tài sản	<b>Tăng 10%</b> và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.
(2). Huy động vốn TT1	<b>Tăng 8%</b> và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.
(3). Tín dụng <sup>1</sup>	<b>Tăng tối đa 16,28%</b> và thực hiện theo thông báo của NHNN.
(4). Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN	<b>&lt; 1,5%.</b>
(5). Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	<b>Tăng 3,5%.</b>
(6). Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	<b>42.734 tỷ đồng</b> và được điều chỉnh theo ý kiến của NHNN sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính

Đề xuất ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh

<sup>1</sup> Bao gồm “dư nợ dự án” bán cho VCBNeo theo phương án chuyển giao bắt buộc theo công văn số 3064/NHNN-TCKT ngày 23/4/2025.



năm 2025 theo ý kiến chính thức của NHNN.

Theo đó, VCB tiếp tục thực hiện 6 đột phá và 4 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

(i) *Tiếp tục thực hiện 6 đột phá sau:*

- ✓ Triển khai quyết liệt Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030 và Kế hoạch chuyển đổi theo tiến độ đã phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; gắn với mục tiêu trở thành ngân hàng Xanh, đi đầu về quản trị Môi trường - Xã hội - Doanh nghiệp (ESG), đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế và cộng đồng.
- ✓ Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động; từng bước hình thành hệ sinh thái, phát huy thế mạnh tổng thể của toàn hệ thống VCB.
- ✓ Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, phát triển sản phẩm, đặc biệt các sản phẩm dịch vụ trên kênh số.
- ✓ Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng nguồn nhân lực thích ứng cho chuyển đổi số. Phát triển văn hóa số và mở rộng ứng dụng phương pháp làm việc Agile.
- ✓ Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách; đặc biệt là các cơ chế, chính sách đầu tư mua sắm, tuyển dụng và tạo động lực cho cán bộ.
- ✓ Triển khai Phương án nhận chuyển giao bắt buộc Ngân hàng thương mại TNHH MTV Xây dựng Việt Nam (tên mới là Ngân hàng TNHH một thành viên Ngoại thương công nghệ số (VCBNeo)).

(ii) *Thực hiện 4 trọng tâm trong chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh*

- ✓ Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng hiệu quả, bền vững, đảm bảo chất lượng; gia tăng tỷ lệ và chất lượng tài sản đảm bảo. Tăng trưởng tín dụng bán buôn gắn với phát triển đa dạng khách hàng và phân khúc khách hàng; Tăng trưởng tín dụng bán lẻ gắn với từng bước chuyển dịch cơ cấu sản phẩm, ưu tiên cho vay sản xuất kinh doanh.
- ✓ Cải thiện tỷ trọng thu dịch vụ trong tổng thu nhập hoạt động kinh doanh. Tăng cường cung ứng các sản phẩm dịch vụ trên kênh số và nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm của khách hàng.

- ✓ Gia tăng hiệu quả công tác quản lý vốn; tối ưu hóa danh mục đầu tư góp vốn dài hạn, tổ chức thoái vốn và đầu tư mới đảm bảo bền vững và hiệu quả. Phát triển mạnh mẽ vị thế tạo lập thị trường của VCB.
- ✓ Tiếp tục tập trung tăng cường công tác quản trị rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng và rủi ro hoạt động. Tăng cường công tác an ninh mạng và bảo mật dữ liệu; kiểm tra, rà soát độ an toàn của hệ thống CNTT đảm bảo khả năng hoạt động liên tục. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng; Triển khai hiệu quả các giải pháp để đảm bảo kiểm soát nợ xấu theo kế hoạch.

Với nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể Ban Lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống, VCB sẽ tập trung nguồn lực, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao trong năm 2025, góp phần hiện thực hóa mục tiêu chiến lược của VCB đến năm 2030./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Thanh Tùng**



## PHỤ LỤC 01

### BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

Căn cứ Khoản 4 Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, Thành viên độc lập HĐQT báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT VCB năm 2024 như sau:

#### 1. Cơ cấu tổ chức HĐQT VCB

Cơ cấu tổ chức của HĐQT VCB bảo đảm tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên, cũng như đáp ứng các quy định pháp luật chuyên ngành về cơ cấu thành viên độc lập.

#### 2. Cơ chế vận hành hoạt động

Trong năm 2024, HĐQT VCB đã tổ chức họp 54 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản 171 nội dung để định hướng chiến lược, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT. Các phiên họp HĐQT, các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản được tổ chức đầy đủ, hợp lệ đảm bảo trình tự, thủ tục, thể thức theo quy định.

Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT (Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự) tuân thủ theo các quy định của NHNN và pháp luật hiện hành. Các Ủy ban đã tham mưu kịp thời cho HĐQT theo từng lĩnh vực, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quy chế tổ chức, hoạt động của từng Ủy ban.

#### 3. Kết quả công tác quản trị và giám sát

Năm 2024, kiên định phương châm hành động: “**Chuyển đổi, Hiệu quả, Bền vững**” và quan điểm chỉ đạo, điều hành: “**Trách nhiệm - Quyết liệt - Sáng tạo**”, trên cơ sở bám sát Chiến lược phát triển VCB đến năm 2030, HĐQT đã xác định hoạt động ngân hàng năm 2024 vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức khi kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế diễn biến không thuận; do đó, công tác quản trị điều hành cần được điều chỉnh kịp thời, linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường. Với nỗ lực lớn, trách nhiệm và quyết tâm cao, VCB đã đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng, tiếp tục dẫn đầu hệ thống ngân hàng về quy mô lợi nhuận, chất lượng tài sản và hiệu quả kinh doanh.

Công tác quản trị ngân hàng được HĐQT đặc biệt chú trọng với các hoạt động nổi bật trong năm 2024, bao gồm:

- Chỉ đạo toàn hệ thống nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT đã chủ động xây dựng định hướng và thống nhất thông qua các chủ trương chỉ đạo hoạt động năm 2024, đề ra phương châm hành động và quan điểm điều hành kinh doanh năm 2024, thông qua các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản năm 2024 của toàn hệ thống và các chi nhánh; giao chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác và kế hoạch kinh doanh cho các khối, các phòng, ban, trung tâm, đơn vị tại Trụ Sở chính.

- HĐQT đã tổ chức thành công hội nghị triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2024 đến cán bộ chủ chốt toàn hệ thống để quán triệt các văn bản chỉ đạo, chế độ chính sách, kế hoạch hành động, các Chỉ thị của NHNN.

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã tích cực, chủ động điều phối và chỉ đạo kịp thời, sâu sát các nhiệm vụ theo chủ trương, Nghị quyết của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các TV HĐQT trực tiếp tham gia, có ý kiến, chủ trì các hội nghị triển khai nhiệm vụ kinh doanh khu vực, hội nghị sơ kết và làm việc với các chi nhánh theo phân công để nắm bắt tình hình, giải quyết khó khăn và tham mưu cho HĐQT ban hành định hướng đối với các chi nhánh.

- HĐQT đã tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu xây dựng và ban hành, triển khai nhiều quy định, quy chế, chính sách mới nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành, quản lý rủi ro và thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai các dự án chuyển đổi theo đúng định hướng, tiến độ đã đề ra, đẩy mạnh chuyển đổi số hướng đến nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng, đồng thời tiếp tục yêu cầu cụ thể hóa kế hoạch thực hiện, bao gồm các đề xuất về nguồn lực, bộ máy quản trị để triển khai kế hoạch hành động chuyển đổi.

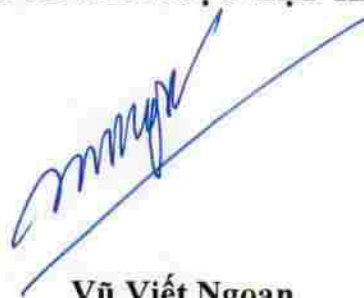
- Tích cực đẩy mạnh công tác an sinh xã hội vì cộng đồng.

**Kết luận:** Hoạt động của HĐQT VCB trong năm 2024 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và các quy định pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua. Trong năm 2024, HĐQT VCB



tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống triển khai đạt các kết quả kinh doanh tích cực, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. HĐQT đã thể hiện vai trò nổi bật trong việc định hướng chiến lược kinh doanh, quản trị rủi ro, có đóng góp tích cực, quan trọng vào kết quả hoạt động chung của VCB.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT**



**Vũ Viết Ngoạn**

## PHỤ LỤC 02

### HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT

VCB có 02 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự. Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam (NHNN) và pháp luật. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

**Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR)** là bộ phận tham mưu cho HĐQT trong việc tổ chức và giám sát công tác quản lý rủi ro của VCB. Trong năm 2024, UBQLRR đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ để đánh giá trạng thái rủi ro tổng thể của VCB và trao đổi nhiều nội dung chuyên đề về quản lý rủi ro. Ngoài ra, UBQLRR cũng tham gia các buổi tọa đàm, trao đổi với các chuyên gia đầu ngành, UBQLRR tại các ngân hàng thương mại. Trên cơ sở đó, UBQLRR kịp thời tham mưu, đề xuất với HĐQT các chính sách, chiến lược, biện pháp quản lý rủi ro phù hợp

**Ủy ban Nhân sự (UBNS)** có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu, đánh giá, đề xuất quy hoạch, bổ nhiệm, quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức theo các Khối và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược phát triển và mục tiêu kinh doanh của VCB.





**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

## **BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025**

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2024 CỦA NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK)**

#### **1. Hoạt động kinh doanh**

Năm 2024, tăng trưởng kinh tế thế giới chịu nhiều tác động tiêu cực do cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và xung đột địa chính trị tiếp tục căng thẳng. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng và nỗ lực điều hành của Chính phủ, kinh tế vĩ mô của Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực. Tăng trưởng GDP đạt **trên 7%**, cao hơn mức tăng năm 2023 (5,05%) và nằm trong nhóm các quốc gia tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. Lạm phát duy trì trong mức kiểm soát, hoạt động sản xuất công nghiệp chuyển biến tích cực, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tăng hơn **8%** so với năm trước.

Trước bối cảnh môi trường kinh tế vĩ mô còn nhiều biến động, với những nỗ lực và quyết tâm triển khai đồng bộ, quyết liệt các định hướng và giải pháp, toàn hệ thống Vietcombank đã thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) giao, các mục tiêu kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt; đồng thời hoàn thành hầu hết các mục tiêu được xác định tại Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025, Chiến lược hoạt động đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Vietcombank.

1. Vietcombank tiếp tục duy trì vị thế là Ngân hàng thương mại dẫn đầu Việt Nam về năng lực tài chính, có quy mô tăng trưởng cao, chất lượng tín dụng được kiểm soát, hiệu quả kinh doanh vượt trội.
2. Đến 31/12/2024, tổng tài sản đạt trên **2** triệu tỷ đồng, tăng **13%** so với mức thực hiện cuối năm 2023.
3. Huy động vốn tăng trưởng đều qua các năm và được điều hành linh hoạt phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo các chỉ số an toàn. Đến 31/12/2024, huy động vốn từ thị trường I đạt



- 1,53** triệu tỷ đồng, tăng **8%** so với năm 2023, hoàn thành **100%** kế hoạch. Huy động vốn không kỳ hạn tăng trưởng ấn tượng trên **20%**.
4. Dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế của Vietcombank duy trì tốc độ tăng trưởng tốt qua các năm, hoàn thành các mục tiêu được ĐHCĐ giao và thực hiện theo hạn mức được NHNN phê duyệt. Đến 31/12/2024, tổng dư nợ cấp tín dụng đối với nền kinh tế đạt gần **1,5** triệu tỷ đồng, tăng **14%** so với cuối năm 2023. Cơ cấu tín dụng tiếp tục chuyển dịch vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh và lĩnh vực ưu tiên.
  5. Tăng trưởng tín dụng luôn đi đôi với công tác kiểm soát chất lượng tín dụng đảm bảo thực hiện theo đúng phương châm tăng trưởng an toàn, bền vững và hiệu quả. Tỷ lệ nợ xấu ở mức dưới **1%**, luôn được duy trì ở mức thấp hơn mặt bằng chung của các TCTD có quy mô lớn và trong mức trần cho phép của NHNN và ĐHCĐ.
  6. Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị chi phí tối ưu, Vietcombank đã có nguồn lực bền vững để có thể giảm lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp theo chủ trương và chỉ đạo của Chính phủ và NHNN.
  7. Vietcombank vẫn tiếp tục là Ngân hàng số 1 về hiệu quả hoạt động với cơ cấu nguồn thu đa dạng. Lợi nhuận trước thuế vượt mức kế hoạch năm do ĐHCĐ, NHNN giao. Các chỉ số sinh lời ROA, ROE của Vietcombank lần lượt là: **1,7%**; **18,5%** đạt ở mức cao so với các NHTM Nhà nước.
  8. Năm 2024, Vietcombank đã được NHNN trình Chính phủ, Quốc hội để tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận để lại với quy mô trên **27.000** tỷ đồng. Tháng 3/2025, Vietcombank đã thực hiện tăng vốn và trở thành NHTM có vốn điều lệ cao nhất hệ thống ngân hàng với quy mô Vốn điều lệ đạt trên **83** nghìn tỷ đồng.
  9. Vietcombank tiếp tục là doanh nghiệp niêm yết có quy mô vốn hóa lớn nhất thị trường, đứng trong số 100 ngân hàng niêm yết có qui mô vốn hoá lớn nhất thế giới với quy mô vốn hóa đạt **21** tỷ USD.

## **2. Công tác chỉ đạo điều hành**

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, NHNN về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Ngân hàng, Ban Điều hành Vietcombank đã định hướng chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, nhất quán, xuyên suốt để thực hiện thành công các mục tiêu kinh doanh và chỉ tiêu kế hoạch được NHNN và ĐHCĐ giao.

### ***2.1. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với chuyển dịch cơ cấu hoạt động kinh doanh trong 3 trụ cột trọng tâm***



10. Chuyển dịch cơ cấu tín dụng theo hướng chất lượng, hiệu quả, bền vững: Tín dụng tăng trưởng an toàn, giữ vững định hướng tăng trưởng tập trung vào khách hàng truyền thống, khách hàng thuộc các ngành định hướng mở rộng. Công tác phát triển khách hàng được quan tâm và tăng trưởng tạo nền tảng khách hàng bền vững.
11. Gia tăng tỷ trọng thu nhập từ dịch vụ: Các dịch vụ truyền thống thế mạnh của Vietcombank vẫn giữ nhịp tăng trưởng tốt, nền tảng khách hàng tiếp tục được mở rộng, góp phần thực hiện mục tiêu chiến lược về đa dạng hóa các nguồn thu nhập. Bên cạnh đó, Vietcombank đã gia tăng các dịch vụ số nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng, góp phần đa dạng các nguồn thu nhập dịch vụ. Trong năm 2024, Vietcombank đã phát triển ứng dụng Vietcombank New Digibank khác biệt, đột phá về giao diện, đa dạng các phiên bản phù hợp với từng phân khúc khách hàng như phiên bản You Pro dành cho khách hàng trẻ, Digibank “An vui” dành cho khách hàng người cao tuổi...
12. Gia tăng hiệu quả công tác quản lý vốn: Phát triển các dịch vụ tư vấn tài chính, dịch vụ thị trường vốn; Tăng cường khai thác các cơ hội bán chéo các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng đầu tư thông qua các công ty con, công ty liên kết trong hệ sinh thái Vietcombank.

**2.2. Kiên định mục tiêu chiến lược đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 là Ngân hàng quản trị rủi ro tốt nhất tại Việt Nam, Vietcombank tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao năng lực quản trị rủi ro**

13. Vietcombank luôn thực hiện quản trị, giám sát các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng tuân thủ theo đúng quy định của NHNN.
14. Vietcombank đã hoàn thành sớm các yêu cầu Basel II theo phương pháp tiêu chuẩn và đang chuẩn bị để có thể đáp ứng Basel II/Basel III theo phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB), qua đó hướng đến là ngân hàng tiên phong tại Việt Nam đáp ứng các chuẩn mực Basel cao hơn ngay khi NHNN ban hành quy định, hướng dẫn chính thức.
15. Triển khai nhanh, gọn việc khắc phục và đóng các kiến nghị kết luận thanh kiểm tra, đảm bảo đáp ứng tốt nhất các tiêu chuẩn xếp hạng Tổ chức tín dụng theo Thông tư 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 về việc Quy định xếp hạng Tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài.

**2.3. Vietcombank liên tục là Ngân hàng dẫn đầu về chất lượng nguồn nhân lực**

16. Lần đầu tiên Vietcombank ghi danh và đã vinh dự nhận được 4/4 hạng mục trao giải của Ban Tổ chức giải thưởng HRAA. Vietcombank lần thứ năm liên tiếp được vinh danh “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động”, và lần thứ chín liên tiếp được công nhận là Ngân hàng có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam.
17. Triển khai kiện toàn nhân sự cấp cao và sắp xếp mô hình tổ chức tinh gọn, hiệu quả đảm bảo hoạt động kinh doanh.
18. Công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng kế hoạch kinh doanh của Vietcombank.

**2.4. Vietcombank liên tục là nhóm ngân hàng dẫn đầu về thực hành ESG tại Việt Nam và nằm trong Top 20 doanh nghiệp niêm yết có chỉ số Phát triển bền vững tốt nhất thị trường (VNSI) năm 2024**

19. Thực hiện định hướng của Chính phủ và NHNN về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh và ngân hàng xanh, Vietcombank đã tổ chức triển khai các giải pháp tại Đề án Ngân hàng xanh như là một cấu phần trọng yếu của Chiến lược phát triển Vietcombank đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
20. Tháng 11/2024, Vietcombank phát hành thành công 2 nghìn tỷ đồng trái phiếu xanh đầu tiên tại Việt Nam tuân thủ quy định pháp luật Việt Nam và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

**2.5. Vietcombank tiếp tục triển khai các giải pháp phần đầu hoàn thành mục tiêu chiến lược chuyển đổi số và dẫn đầu về chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng**

21. Vietcombank tích cực tham gia triển khai Đề án 06, chính sách xác thực điện tử của Bộ Công an. Vietcombank cũng là Ngân hàng duy nhất cung cấp đầy đủ phương thức xác thực sinh trắc học ngay từ ngày hiệu lực 01/07/2024, đáp ứng các yêu cầu theo quy định của NHNN về giao dịch ngân hàng điện tử; và thu thập sinh trắc học phủ rộng hầu hết danh mục khách hàng Digibank của Vietcombank.
22. Bám sát Lộ trình chuyển đổi, triển khai đồng loạt danh mục dự án, sáng kiến ưu tiên triển khai, kế hoạch triển khai cũng như nguồn lực triển khai cần thiết, Vietcombank đang tập trung nguồn lực, khẩn trương triển khai các sáng kiến chiến lược.
23. Golive thành công các dự án trọng điểm có tác dụng trực tiếp đến hoạt động kinh



doanh, nâng cao công tác quản trị, vận hành quy trình như Hệ thống máy chủ và hệ thống lưu trữ mới phục vụ ngân hàng lõi - Core Banking giai đoạn 2024-2028.

24. Vietcombank được ghi nhận là Ngân hàng duy nhất cung cấp dịch vụ ổn định, liên tục trong các đợt cao điểm nghỉ lễ, Tết với số lượng giao dịch cao đột biến (số lượng giao dịch cao nhất là hơn **28** triệu giao dịch tài chính/ngày, tương ứng ~ **130%** so với cùng kỳ năm trước).

## 2.6. Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng xã hội và các hoạt động khác

25. Tiếp tục chú trọng phát triển bền vững, không ngừng nâng cao năng lực quản trị, điều hành cũng như đóng góp bảo vệ môi trường, thực hiện an sinh xã hội theo đúng định hướng của Chính phủ và NHNN; trong năm 2024 Vietcombank đã triển khai các hoạt động an sinh xã hội với tổng số tiền tài trợ thực hiện lên đến 571 tỷ đồng.
26. Vietcombank đứng đầu ngành ngân hàng và là một trong những doanh nghiệp đóng góp lớn nhất cho ngân sách nhà nước với mức đóng thuế năm 2024 trên 11,5 nghìn tỷ đồng.
27. Ngày 17/10/2024, Vietcombank đã chính thức nhận chuyển giao bắt buộc Ngân hàng thương mại TNHH Một thành viên Xây dựng Việt Nam (NHXD). Trong năm 2024, Vietcombank đã tập trung triển khai đồng loạt các giải pháp nhằm đảm bảo quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh của NHXD ổn định và cải thiện tích cực kết quả hoạt động kinh doanh.


## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

Một số chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2025
(1). Tổng tài sản	<b>Tăng 10%</b> và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.
(2). Huy động vốn TT1	<b>Tăng 8%</b> và điều chỉnh phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng được giao.
(3). Tín dụng <sup>1</sup>	<b>Tăng tối đa 16,28%</b> và thực hiện theo thông báo của NHNN.
(4). Tỷ lệ nợ xấu <sup>2</sup>	<b>&lt; 1,5%.</b>
(5). Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	<b>Tăng 3,5%.</b>
(6). Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ	<b>42.734 tỷ đồng</b> và được điều chỉnh theo ý kiến của NHNN sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính.

<sup>1</sup> Bao gồm “dư nợ dự án” bán cho VCBNeo theo phương án chuyển giao bắt buộc theo công văn số 3064/NHNN-TCKT ngày 23/4/2025.

<sup>2</sup> Theo Thông tư 11/2021/TT-NHNN.

**Các giải pháp chủ đạo:**

28. Triển khai hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả, đảm bảo tăng trưởng và phát triển bền vững. Tiếp tục mở rộng phát triển danh mục khách hàng có chất lượng tốt, tiềm lực tài chính mạnh, quan hệ tổng thể. Đẩy mạnh bán hàng theo chuỗi và hệ sinh thái, phát huy sức mạnh tổng thể của các công ty con trong hệ sinh thái Vietcombank, mối liên kết với các đối tác, cổ đông chiến lược.
29. Bám sát mục tiêu Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 và Định hướng hoạt động đến năm 2025, tầm nhìn 2030 gắn với mục tiêu trở thành Ngân hàng xanh, đi đầu về quản trị Môi trường - Xã hội - Doanh nghiệp (ESG), đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế và cộng đồng.
30. Hoàn thiện việc rà soát mô hình tổ chức và sắp xếp tinh gọn bộ máy nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động.
31. Triển khai quyết liệt sáng kiến, mục tiêu chương trình hành động chuyển đổi số theo tiến độ đã phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng các công nghệ mới trong phát triển sản phẩm, dịch vụ và nâng cao chất lượng vận hành, quản trị rủi ro. Tập trung phát triển nền tảng dữ liệu nhằm nâng cao khả năng quản trị, điều hành và phát triển hoạt động kinh doanh trên cơ sở khai thác hiệu quả dữ liệu, đặc biệt là dữ liệu lớn (big data).
32. Quyết liệt triển khai các giải pháp hỗ trợ VCB Neo trong công tác quản trị, vận hành hệ thống, đảm bảo hoạt động liên tục và an ninh thông tin nhằm thực hiện đúng theo lộ trình Phương án Chuyển giao đã được phê duyệt.
33. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, quan hệ nhà đầu tư nhằm nâng cao uy tín, hình ảnh thương hiệu Vietcombank. Lan tỏa giá trị nhân văn qua các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng. 

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Lê Quang Vinh**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **25** tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

Căn cứ: (i) Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (“**Luật các TCTD 2024**”); (ii) Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (“**Vietcombank**”) được Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua ngày 19/08/2024 (“**Điều lệ Vietcombank**”); (iii) Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Vietcombank (“**BKS**”) được **ĐHĐCĐ** thông qua ngày 19/08/2024 (“**Quy chế BKS Vietcombank**”), BKS kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“**ĐHĐCĐ 2025**”) về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2024, định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2024**

**1. Tổ chức và hoạt động của BKS**

**1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của BKS**

BKS nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 05 (năm) thành viên (trong đó có 04 thành viên chuyên trách, 01 thành viên kiêm nhiệm) được kiện toàn từ 19/08/2024 và ổn định đến thời điểm hiện tại, cụ thể:

TT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Tiêu chuẩn điều kiện
0	Ông Lại Hữu Phước	Trưởng BKS		01/08/2024	
1	Bà Đinh Thị Thái	Trưởng BKS	19/08/2024		Đáp ứng
2	Ông Trịnh Ngọc An	TV BKS	19/08/2024		Đáp ứng
3	Bà Trần Mỹ Hạnh	TV BKS kiêm Trưởng	29/04/2022		Đáp ứng

		Kiểm toán nội bộ			
4	Bà Đỗ Thị Mai Hương	TV BKS	26/04/2008		Đáp ứng
5	Bà Trương Thị Diệu Quế	TV BKS	19/08/2024		Đáp ứng

(Ghi chú: Ông Lại Hữu Phước - nguyên Trưởng BKS đã được bổ nhiệm Phó Chánh Thanh tra - Cơ quan Thanh tra giám sát NHNN từ ngày 01/08/2024).

Đơn vị trực thuộc, giúp việc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của BKS là Phòng Kiểm toán nội bộ và Phòng Giám sát hoạt động.

### **1.2. Các phiên họp của BKS và kết luận, kiến nghị của BKS:**

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ và 10 phiên họp bổ sung để xem xét thông qua các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS bao gồm: tổng kết hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024; chủ trương lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính và kiểm toán hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2025 – 2026; kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2023, 06 tháng đầu năm 2024; nội dung báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 06 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch công tác các tháng cuối năm 2024; các công việc liên quan đến nhân sự của BKS/bộ phận giúp việc; phân công nhiệm vụ giữa các thành viên BKS; ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS; kế hoạch công việc của BKS năm 2024.

Các phiên họp BKS do Trưởng BKS triệu tập, có sự tham dự đầy đủ của các thành viên BKS (100% tham dự họp và biểu quyết). Biên bản họp BKS được lập và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

Ngoài ra BKS thường xuyên tổ chức họp với lãnh đạo các đơn vị thuộc BKS để thảo luận, cho ý kiến về các nội dung liên quan đến việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của BKS về giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Vietcombank, đồng thời đánh giá kết quả thực hiện công việc của các thành viên BKS và các đơn vị thuộc BKS.

Từ kết quả kiểm toán và giám sát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các biện pháp tăng cường kiểm soát, ngăn chặn và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ



Vietcombank và các quy định nội bộ khác, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, an toàn, bền vững trong hoạt động của Vietcombank.

***1.3. Kết quả hoạt động của các thành viên BKS; thù lao, chi phí hoạt động và các quyền lợi khác của BKS:***

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Luật các TCTD 2024, Điều lệ Vietcombank và Quy chế BKS Vietcombank. Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ và đột xuất của BKS, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo các quy định nội bộ của Vietcombank. Mức thù lao năm 2024 đối với thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) và thành viên BKS đã chi là 0,054% lợi nhuận hợp nhất sau thuế, trong phạm vi được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 17/TN2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2024 (tối đa 0,15% lợi nhuận hợp nhất sau thuế).

**2. Về giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính của Vietcombank; giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Vietcombank**

BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HDQT và một số cuộc họp liên tịch, họp giao ban của Ban Điều hành (“**BĐH**”), thực hiện giám sát thông qua các báo cáo, thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Vietcombank, tổ chức giám sát, kiểm toán đánh giá các hoạt động của Vietcombank theo quy định. BKS thường xuyên giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các định hướng, mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua, các kế hoạch do HDQT ban hành. Trong năm 2024, Vietcombank đã thực hiện tốt các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“**NHNN**”) và các cơ quan có thẩm quyền trong việc xây dựng và triển khai các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2024, bám sát các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, ngoại hối của Chính phủ và NHNN, cụ thể: (i) Triển khai quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí hoạt động; (ii) Tiếp tục xây dựng và triển khai các phương án tăng vốn điều lệ nhằm nâng cao năng lực tài chính và khả năng cấp tín dụng, cung ứng vốn an toàn, hiệu quả cho nền kinh tế, thực hiện các

giải pháp hỗ trợ khách hàng, giữ ổn định mặt bằng lãi suất; (iii) Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu; (iv) Ưu tiên đẩy mạnh lĩnh vực tín dụng xanh, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch và tín dụng lĩnh vực ưu tiên; (v) Xây dựng chương trình, sản phẩm với lãi suất ưu đãi; triển khai các chính sách giảm lãi suất cho vay, giảm phí, cơ cấu nợ để hỗ trợ khách hàng; (vi) Chủ động triển khai, tăng cường hoạt động kết nối ngân hàng - doanh nghiệp thông qua các hội nghị đối thoại, kết nối doanh nghiệp, các chương trình làm việc cấp cao, sự kiện giao lưu, hội thảo, kết nối xúc tiến thương mại... để trao đổi thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các khách hàng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; (vii) Phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đảm bảo an ninh, an toàn công nghệ thông tin và hệ thống thanh toán; (viii) Triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ; nâng cao năng lực quản trị, điều hành; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; (ix) Nghiêm túc triển khai phương án chuyển giao bắt buộc 1 ngân hàng thương mại cổ phần yếu kém theo quyết định của NHNN.

Năm 2024, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn, thách thức, khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế yếu, về cơ bản các chỉ tiêu kinh doanh của Vietcombank đều có sự tăng trưởng tốt so với năm 2023 và ở mức trung bình cao so với ngành ngân hàng, cụ thể:

- Tổng tài sản đạt ~ 2,1 triệu tỷ đồng, tăng ~13,4% so với năm 2023.
- Dư nợ tín dụng đạt ~ 1,5 triệu tỷ đồng, tăng 13,9% so với năm 2023, trong giới hạn tăng trưởng tín dụng được NHNN giao.
- Tổng huy động vốn đạt ~ 1,5 triệu tỷ đồng, tăng 8,3% so với năm 2023.
- Vietcombank tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng và đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu. Dư nợ xấu nội bảng là 13.964 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 0,96%, dư quỹ dự phòng rủi ro ở mức 31.183 tỷ đồng, tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu nội bảng là 223%, cao nhất trong nhóm các ngân hàng lớn tại Việt Nam.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 42.236 tỷ đồng, tăng 2,2% so với năm 2023.
- Tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động: Vietcombank luôn đảm bảo duy trì các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động theo đúng quy định của NHNN.



### **3. Về giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của HĐQT, Tổng Giám đốc; việc thực hiện quyền, chức trách của Người đại diện phần vốn nhà nước tại Vietcombank**

#### **3.1. Công tác giám sát và kiểm toán nội bộ của BKS:**

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH, Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank theo quy định tại Luật các TCTD 2024, Điều lệ Vietcombank, Quy chế BKS Vietcombank, cụ thể: (i) Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Vietcombank trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; (ii) Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính; (iii) Giám sát việc quản lý các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thẩm định báo cáo tài chính và một số nội dung khác theo quy định; (iv) Giám sát việc thông qua và thực hiện các dự án đầu tư, mua, bán TSCĐ, hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT, việc chấp hành các quy định về các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động; (v) Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT; (vi) Rà soát, kiểm tra, đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống KSNB; (vii) Kiểm toán, giám sát chuyên đề đối với các hoạt động/quy trình nghiệp vụ, các đơn vị Phòng/Ban/Trung tâm, chi nhánh, công ty con, VPĐD tại các tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai.

#### **3.2. Đánh giá tính tuân thủ pháp luật và chấp hành các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, NHNN đối với hoạt động quản trị, điều hành:**

Qua công tác giám sát và kiểm toán, BKS nhận thấy: trong năm 2024, Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Vietcombank luôn thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại Quyết định số 1500/QĐ-NHNN ngày 20/09/2021, Luật các TCTD 2024 và các quy định pháp luật có liên quan trong việc: (i) Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhà nước tại Vietcombank, tích cực chủ động truyền thông các chủ trương, cơ chế chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng; (ii) Báo cáo kết quả thực hiện các công việc theo ý kiến phê duyệt của NHNN đúng quy định; (iii) Thực hiện xin ý kiến NHNN đối với các nội dung sau: việc phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, thù lao; việc kiện toàn nhân sự cấp cao; phương án xử lý phần vốn góp của Vietcombank tại Công ty VBB.

Trong năm 2024, HĐQT và BDH đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật các TCTD 2024 và Điều lệ Vietcombank. Cụ thể:

- HĐQT đã trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ về: định hướng phát triển của Vietcombank; sửa đổi/bổ sung Điều lệ; quy định về tổ chức và hoạt động, số lượng thành viên, ngân sách hoạt động, mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với các thành viên HĐQT; cơ cấu tổ chức quản lý của Vietcombank; phương án tăng vốn điều lệ; các hợp đồng/giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ... HĐQT đã thực hiện phê duyệt, quyết định các nội dung về phát triển mạng lưới, kế hoạch nhân sự; quyết định các khoản cấp tín dụng, các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Vietcombank.

- BDH đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ trong việc: (i) Xây dựng, trình HĐQT phê duyệt kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính bám sát nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN, cơ cấu tổ chức và hoạt động, phương án sử dụng lợi nhuận; (ii) Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua; (iii) Quyết định các nội dung điều hành hoạt động kinh doanh theo thẩm quyền; (iv) Thiết lập, duy trì và phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ hợp lý và hoạt động có hiệu quả; (v) Ban hành quy chế, quy định nội bộ, các quy trình tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo; (vi) Thực hiện công tác báo cáo và các nhiệm vụ khác theo quy định.

#### **4. Về giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác của Vietcombank**

##### **4.1. Về giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ:**

Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nội bộ được Ban Kiểm soát ban hành theo Quyết định số 1296/QĐ-VCB-BKS ngày 08/08/2022 (Quy chế Kiểm toán nội bộ). Tại Quy chế BKS Vietcombank và Quy chế Kiểm toán nội bộ đã quy định chức năng và vai trò giám sát của BKS đối với hoạt động Kiểm toán nội bộ; quy định vai trò, chức năng của kiểm toán nội bộ cũng như chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ kiểm toán và quy trình thực hiện kiểm toán. Quy chế Kiểm toán nội bộ được rà soát định kỳ hàng năm để đảm bảo đáp ứng các quy định



của NHNN cũng như các văn bản, quy định pháp luật liên quan và phù hợp với thực tế hoạt động của kiểm toán nội bộ.

Thực hiện quy định tại Luật các TCTD 2024, Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 13/5/2018 của NHNN (Thông tư 13), Điều lệ Vietcombank, Quy chế BKS Vietcombank, BKS đã thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động kiểm toán nội bộ thông qua việc phê duyệt/chỉ đạo/giám sát các nội dung công việc quan trọng của Kiểm toán nội bộ, bao gồm: (i) Phê duyệt ban hành/rà soát các quy chế, quy trình kiểm toán nội bộ làm cơ sở triển khai hoạt động kiểm toán nội bộ; (ii) Chỉ đạo và giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ trong việc triển khai hoạt động kiểm toán nội bộ (phê duyệt kế hoạch kiểm toán hàng năm, phê duyệt kế hoạch công việc, kế hoạch triển khai kiểm toán, chỉ đạo và giám sát việc triển khai kiểm toán và các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ được giao); (iii) Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán nội bộ; (iv) Đánh giá tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Kiểm toán nội bộ; (v) Chỉ đạo xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước (NHNN, cơ quan chức năng khác), Kiểm toán độc lập và Ban lãnh đạo Vietcombank.

Trong năm 2024, Phòng Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành 29 cuộc kiểm toán (vượt 01 cuộc so với kế hoạch kiểm toán được phê duyệt), bao gồm 17 cuộc kiểm toán chuyên đề mang tính hệ thống về các hoạt động tín dụng, bán lẻ, mua sắm tài sản/ hàng hóa/ dịch vụ, hệ thống quản lý an toàn thông tin (ISMS), kiểm toán các mô hình xác suất vỡ nợ, mô hình LGD, EAD và 12 cuộc kiểm toán các chi nhánh/công ty con/văn phòng đại diện. Ngoài ra trong năm 2024 Ban Kiểm soát đã chỉ đạo Phòng Kiểm toán nội bộ đầu mối phối hợp với các Phòng/Ban liên quan triển khai đoàn rà soát, đánh giá tổng thể hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Xây dựng (nay là Vietcombank Neo) phục vụ công tác nhận chuyển giao bắt buộc Ngân hàng Xây dựng. Kết quả kiểm toán ghi nhận, các hoạt động của Vietcombank về cơ bản đã tuân thủ các quy định của pháp luật, của NHNN và các quy định nội bộ; những vấn đề còn tồn tại phát sinh tại một số đơn vị không mang tính hệ thống, chủ yếu là sai sót có tính chất tác nghiệp đã được các đơn vị nghiêm túc tiếp thu và khắc phục. Căn cứ kết quả kiểm toán, Phòng kiểm toán nội bộ đã đưa ra các kiến nghị và đề xuất biện pháp xử lý đối với các tồn tại, sai sót; việc theo dõi tình hình khắc phục, thực hiện các kiến nghị được thực hiện chặt chẽ, sát



sao thông qua cơ chế theo dõi và báo cáo định kỳ hàng tháng.

BKS đã hoàn thành và gửi NHNN các báo cáo về hoạt động kiểm toán nội bộ đúng thời hạn theo quy định của NHNN, bao gồm: Báo cáo kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm; Báo cáo về kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 13, Báo cáo kiểm toán nội bộ đối với hoạt động phòng chống rửa tiền, báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, các báo cáo khác theo yêu cầu của NHNN.

#### ***4.2. Về quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác:***

Trong năm 2024 BKS thực hiện việc giám sát và đánh giá tính hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua hoạt động đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán đánh giá mức đủ vốn (ICAAP), kiểm toán các mô hình xác suất vỡ nợ đáp ứng tính vốn theo Basel II F-IRB, kiểm toán hoạt động quản lý rủi ro, kiểm toán hoạt động quản lý chất lượng tín dụng, công tác trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro..., định kỳ giám sát, kiểm tra sức chịu đựng về thanh khoản và vốn theo quy định của Vietcombank, phù hợp với yêu cầu tại Thông tư 13. Kết quả kiểm toán, giám sát cho thấy hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietcombank đã phát huy được tính hiệu lực, hiệu quả, tuân thủ theo quy định của NHNN và quy định nội bộ của Vietcombank, các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn, khẩu vị rủi ro, hạn mức rủi ro của Vietcombank được kiểm soát đảm bảo an toàn cho hoạt động của ngân hàng.

Thực hiện theo các quy định tại Thông tư 13 cũng như các khuyến nghị của Ủy ban Basel và thông lệ quốc tế, Vietcombank đã xây dựng mô hình quản trị rủi ro toàn diện, quản lý đầy đủ các loại rủi ro trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng. Các rủi ro được nhận dạng đầy đủ, đo lường chính xác và được theo dõi, kiểm soát thường xuyên để kịp thời phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro. Hoạt động quản lý rủi ro (“QLRR”) được triển khai theo mô hình ba tuyến bảo vệ, mỗi tuyến bảo vệ thực hiện vai trò, trách nhiệm cụ thể, rõ ràng, phù hợp với quy định tại Thông tư 13 và các quy định khác có liên quan của NHNN. Hệ thống các văn bản quy định về QLRR được xây dựng, rà soát và cập nhật định kỳ nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, đồng thời phù hợp với hoạt động của Vietcombank trong từng thời kỳ. Bộ quy định về QLRR của Vietcombank bao gồm: Bộ quy định khung QLRR, Bộ quy định khẩu vị rủi ro, Chính sách QLRR,



Bộ quy định giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn, Bộ quy trình QLRR.

Hệ thống hạn mức QLRR được thiết lập đầy đủ cho từng loại hình rủi ro, phù hợp với khẩu vị rủi ro và các chiến lược rủi ro của Vietcombank cũng như các yêu cầu từ NHNN và các cơ quan quản lý; được định kỳ rà soát, đánh giá lại và cập nhật, điều chỉnh kịp thời để phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh. Vietcombank theo dõi trạng thái rủi ro và tình hình tuân thủ các hạn mức rủi ro đối với các loại rủi ro trọng yếu, đồng thời sớm triển khai các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu và xử lý rủi ro nhằm đảm bảo tuân thủ hạn mức. Công tác theo dõi, giám sát việc tuân thủ các hạn mức rủi ro được thực hiện chặt chẽ thông qua hệ thống các công cụ giám sát và có báo cáo đầy đủ, kịp thời tới cấp thẩm quyền. Bên cạnh đó, Vietcombank tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin phục vụ cho công tác QLRR, góp phần quan trọng trong việc quản lý, kiểm soát hạn mức rủi ro (hệ thống GLIMS, CIS, CPM...).

#### **5. Về giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính:**

BKS luôn chủ động, nghiêm túc thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định tại Luật các TCTD 2024 về việc:

- Thường xuyên giám sát hoạt động tài chính kế toán thông qua việc rà soát các văn bản về chính sách, chế độ tài chính – kế toán và xem xét, đánh giá công tác quản lý tài chính của Vietcombank. Trong năm 2024, Vietcombank đã chủ động theo dõi và cập nhật các quy định mới của pháp luật để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ và hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống trên các lĩnh vực hạch toán kế toán, thuế, tài chính và quản lý tài khoản như: ban hành quy định về thu nhập nghiệp vụ L/C theo quy định tại Luật các TCTD 2024; ban hành văn bản thay thế quy chế mở, sử dụng, quản lý tài khoản tiền gửi theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/05/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt, Thông tư số 15/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 của NHNN quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, Thông tư số 17/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 của NHNN quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán; ban hành hướng dẫn giảm thuế GTGT theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 110/2023/QH15 và Nghị định 72/2024/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 142/2024/QH15...

- Thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của Vietcombank; báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Cụ thể, trong năm 2024 và đầu năm 2025, BKS đã thực hiện thẩm định Báo cáo giữa niên độ năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 của Vietcombank. Kết quả thẩm định xác nhận Báo cáo giữa niên độ năm 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng và các công ty con, kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ tại ngày 30/06/2024 và ngày 31/12/2024. Báo cáo tài chính được trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do NHNN ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Một số tồn tại, sai sót (không trọng yếu) đã được BKS có ý kiến với HĐQT, BDH để rút kinh nghiệm và khắc phục kịp thời.

Các chỉ tiêu cơ bản về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2024 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Vietcombank năm 2024 như sau:

1. Tổng tài sản:	2.085.874 tỷ đồng
2. Vốn chủ sở hữu:	196.209 tỷ đồng
3. Lợi nhuận trước thuế:	42.236 tỷ đồng
4. Thuế TNDN:	8.383 tỷ đồng
5. Lợi nhuận sau thuế:	33.853 tỷ đồng
+ Lợi ích của cổ đông không kiểm soát:	22 tỷ đồng
+ Lợi nhuận thuần trong kỳ	33.831 tỷ đồng

**6. Lập, lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên, người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên:**

Kể từ thời điểm ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (27/04/2024) đến thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ 2025, nhân sự thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, BKS có một số thay đổi như sau:

- Ông Nguyễn Thanh Tùng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc đảm



nhận chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 26/07/2024 (được NHNN chấp thuận theo công văn số 6233/NHNN-TCCB ngày 26/07/2024).

- Ông Đỗ Việt Hùng – Thành viên HĐQT không còn phụ trách hoạt động của HĐQT kể từ ngày 26/07/2024 theo Nghị quyết số 386/NQ-VCB-HĐQT ngày 26/07/2024 của HĐQT.

- Ông Lê Quang Vinh – Phó Tổng Giám đốc được giao nhiệm vụ phụ trách Ban Điều hành kể từ ngày 26/07/2024 theo Nghị quyết số 386/NQ-VCB-HĐQT ngày 26/07/2024 của HĐQT.

- Ông Lại Hữu Phước thôi đảm nhận chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát kể từ ngày 01/08/2024 do được điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra, giám sát Ngân hàng thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng – NHNN kể từ ngày 01/08/2024 theo Quyết định số 1638/QĐ-NHNN ngày 26/07/2024.

- Ông Nguyễn Tuấn Anh được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028, bà Đinh Thị Thái, bà Trương Thị Diệu Quế và ông Trịnh Ngọc An được bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2023-2028 tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 19/08/2024.

- Bà Đinh Thị Thái được bầu làm Trưởng BKS tại Nghị quyết số 03/NQ-VCB-BKS ngày 19/08/2024 của BKS.

- Ông Lê Quang Vinh được bầu bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và ông Nguyễn Mỹ Hào được miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT do đã nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 07/03/2025.

- Ông Lê Quang Vinh – Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành đảm nhận chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 07/03/2025 theo Nghị quyết số 169/NQ-VCB-HĐQT ngày 07/03/2025 của HĐQT.

Thông tin về nhân sự thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc và người có liên quan của các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng giám đốc đã được theo dõi, cập nhật đầy đủ, đúng quy định.

## **7. Sự phối hợp công tác giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông**

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ, BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT và một số cuộc họp giao ban của BĐH. BKS được cung cấp đầy đủ báo cáo, thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Vietcombank, phục vụ cho việc kiểm toán, giám sát của BKS.

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao. BKS thường xuyên đưa ra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất với HĐQT, BDH để tăng cường các biện pháp kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Vietcombank. Các ghi nhận, kiến nghị của BKS được HĐQT, BDH tiếp thu và chỉ đạo các đơn vị thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của BKS. Quan hệ phối hợp công tác giữa BKS với HĐQT, BDH được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Vietcombank và quy định nội bộ của Vietcombank. BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trước các cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Điều lệ Vietcombank.

#### **8. Về giám sát hợp đồng, giao dịch của Vietcombank với các bên có liên quan:**

Trong năm 2024, Vietcombank đã thực hiện các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan, bao gồm: Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower (VCBT), Công ty liên doanh TNHH Vietcombank - Bonday – Benthanch (VBB), Ngân hàng Mizuho Bank Ltd, Công ty TNHH Tài chính Việt Nam (VFC), Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS), Công ty Chuyển tiền Vietcombank (VCBM), Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBL), Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào (VCB Lào), Ngân hàng TNHH MTV Xây dựng Việt Nam (nay là Ngân hàng Ngoại thương Công nghệ số VCBNeo). Các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan nói trên đều được HĐQT xem xét thông qua theo quy định tại Điều 75 Điều lệ Vietcombank (tương ứng 13 Nghị quyết của HĐQT) và đã được Vietcombank công bố thông tin theo quy định.

#### **9. Quyền lợi của các cổ đông và việc giám sát của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023 theo đúng nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và ý kiến chấp thuận của NHNN.

HQĐT đã phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của Vietcombank cho năm tài chính 2025 và 2026 theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, đảm bảo đúng thời hạn quy định.



## II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BKS

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS và định hướng hoạt động năm 2025 của Vietcombank, căn cứ vào chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về các mục tiêu, nhiệm vụ chính sách tiền tệ, biện pháp đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả; căn cứ diễn biến tình hình thực tế; năm 2025, BKS sẽ phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Vietcombank, bao gồm các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Vietcombank trong việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ Vietcombank, Nghị quyết ĐHĐCĐ; giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định ĐHĐCĐ và HĐQT; giám sát việc chấp hành các quy định của Luật TCTD 2024 về các giới hạn, hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Ngân hàng; giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động Kiểm toán nội bộ và các hoạt động giám sát khác theo chỉ đạo, yêu cầu của NHNN; cải tiến hoạt động giám sát để chủ động phát hiện sớm các rủi ro tiềm ẩn.

2. Giám sát thực trạng tài chính, thực hiện thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 06 tháng đầu năm và năm 2025 theo quy định tại Luật TCTD 2024.

3. Kiện toàn mô hình hoạt động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm toán, giám sát, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của BKS, kiểm toán nội bộ trong công tác quản trị rủi ro của Ngân hàng theo chỉ đạo của NHNN và yêu cầu quản trị nội bộ, trong đó ưu tiên: (i) Nâng cao nhận thức về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của BKS, Kiểm toán nội bộ; (ii) Triển khai Dự án nghiên cứu, xây dựng giải pháp nâng cao năng lực và chuyển đổi hoạt động của Ban Kiểm soát theo hướng: đổi mới cơ chế làm việc, phối hợp công tác giữa các thành viên BKS và các bộ phận trực thuộc BKS; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và phân tích dữ liệu...; (iii) Xây dựng kế hoạch kiểm toán có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo nguyên tắc định hướng rủi ro và đảm bảo tính toàn diện, ưu tiên nguồn lực để kiểm toán các lĩnh vực, hoạt động tiềm ẩn rủi ro; (iv) Lưu ý một số nội dung kiểm toán nội bộ về công tác quản trị, điều hành, quản lý rủi ro; kiểm toán hoạt động cấp tín dụng (đặc biệt là cấp tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, cấp tín dụng đối với khách hàng, khách hàng và người có liên quan có dư nợ lớn); kiểm toán hoạt động công nghệ thông tin, an toàn bảo mật thông tin; kiểm toán công tác báo

cáo thống kê; kiểm toán việc chấp hành các quy định pháp luật về mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, xây dựng cơ bản,....

4. Tiếp tục chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động Kiểm toán nội bộ, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Vietcombank, trong đó tập trung hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 đã được BKS phê duyệt và đã báo cáo NHNN; giám sát việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán nội bộ; nâng cao chất lượng kiểm toán nội bộ để phát hiện sớm các rủi ro, kịp thời cảnh báo, và kiến nghị biện pháp giảm thiểu rủi ro, hạn chế tổn thất cho Vietcombank; bên cạnh các nội dung kiểm toán truyền thống, tập trung nghiên cứu triển khai kiểm toán các nội dung mới/nội dung có tính chuyên sâu như: kiểm toán công tác quản lý đảm bảo hoạt động liên tục của hệ thống thông tin, kiểm toán mô hình A-IRB LGD khách hàng doanh nghiệp, kiểm toán hoạt động vay/gửi và mua bán giấy tờ có giá trên thị trường liên ngân hàng, kiểm toán hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt của khách hàng cá nhân qua kênh số, kiểm toán công tác đầu tư mua sắm, xây dựng và quản lý sử dụng tài sản nhà đất tại Vietcombank, kiểm toán công tác triển khai hệ thống báo cáo theo quy định/chỉ đạo của NHNN và các cơ quan chức năng..., giúp hoạt động kiểm toán nội bộ có tính toàn diện hơn, phù hợp với thông lệ quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát và quản trị rủi ro.

5. Thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của NHNN.

6. Theo dõi và giám sát việc thực hiện các kiến nghị của NHNN, kiểm toán độc lập và các cơ quan quản lý có liên quan.


7. Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và cổ đông lớn theo quy định.

8. Rà soát, nghiên cứu quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành, thành viên BKS để thực hiện kiện toàn cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và tuân thủ quy định của Luật TCTD 2024 và chỉ đạo của NHNN.

9. Tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự kiểm toán, giám sát, hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách, quy trình, cẩm nang hướng dẫn nội bộ và tăng cường ứng dụng công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về hoạt động kiểm toán, giám sát và gia tăng hiệu quả hoạt động của BKS.



Kính trình ĐHĐCĐ 2025 xem xét, thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025 của Ban kiểm soát.

Trân trọng, 

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



  
**Đinh Thị Thái**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VCB**  
**NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 08/2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/8/2024;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/8/2024;*

*Căn cứ Hợp đồng mua bán cổ phần giữa Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Mizuho, thư đề xuất cử người đại diện của Ngân hàng Mizuho tại Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, thay thế người đại diện đương nhiệm;*

*Căn cứ Công văn số 290/VCB-TCNS ngày 13/3/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị VCB do Ngân hàng Mizuho đề cử;*

*Căn cứ Công văn số 2855/NHNN-QLGS ngày 17/04/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2023-2028;*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị VCB nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Shojiro Mizoguchi, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc VCB theo đề xuất của Ngân hàng Mizuho về việc thay thế người đại diện giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị tại VCB và đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tại Công văn số 2855/NHNN-QLGS ngày 17/04/2025.



Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Tùng**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ  
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM  
NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*Căn cứ Luật Các Tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 8 năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024 (Điều lệ của VCB);*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;*

*Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;*



*Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/03/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc phê duyệt công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

**I. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028**

**1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị dự kiến bầu bổ sung:** 02 (hai) thành viên.

**2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung:**

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.

**3. Đối tượng được đề cử**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đề cử quy định tại Khoản 6 Điều 43 Điều lệ của VCB.

**4. Các yêu cầu đối với thành viên Hội đồng quản trị**

**4.1. Những trường hợp không được là thành viên Hội đồng quản trị**

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 41, Điều 42 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 thì những trường hợp sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà

nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của VCB, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.



#### **4.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- a) Người điều hành VCB, trừ trường hợp là Tổng giám đốc VCB;
- b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của VCB hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;
- c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

#### **4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị VCB**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật các TCTD năm 2024, thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật các TCTD năm 2024;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- c) Có trình độ từ đại học trở lên;
- d) Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

#### **4.4. Yêu cầu khác đối với người được đề cử vào Hội đồng quản trị**

Người được đề cử vào Hội đồng quản trị phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

## **II. Hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử người vào Hội đồng quản trị gửi về VCB hồ sơ gồm:

- a) Mẫu đơn đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);
- b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);
- c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);

d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp cấp tỉnh/thành phố của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

**Ghi chú:** Các mẫu hồ sơ tài liệu nêu trên được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông): <https://www.vietcombank.com.vn/vi-VN/Nha-dau-tu>.

## **2. Hình thức hồ sơ tài liệu**

Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự phù hợp với quy định của pháp luật và được dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng/chứng thực theo quy định của pháp luật.

## **III. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị**

**1. Địa điểm nhận hồ sơ đề cử:** Hồ sơ đề cử người vào Hội đồng quản trị phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau: Ban Chiến lược và Thư ký Hội đồng quản trị - Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; tầng 19 Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Tel: 024 39343 137 (Máy lẻ: 1530, 1975, 1820).

## **2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử**

**Chậm nhất 17h00 Thứ Hai, ngày 14/04/2025.** Các hồ sơ đề cử mà VCB nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.



#### IV. Nguyên tắc bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

2. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt trên 50% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

3. Cổ đông chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào “Bầu đều”; trường hợp cổ đông đánh dấu vào “Bầu đều” khi chỉ có 1 ứng cử viên sẽ được hiểu là cổ đông lựa chọn dồn hết số phiếu bầu cho ứng cử viên đó.

4. Cổ đông không chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”;

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó;

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần x với số thành viên được bầu);

7. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên.

8. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung các nội dung không theo quy định; hoặc

b) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc

c) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc

- d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc
- e) Phiếu đánh dấu vào ô “Bầu đều” và đồng thời điền số phiếu không chia đều cho các ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”; hoặc
- f) Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu; hoặc
- g) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

#### **V. Công bố kết quả trúng cử**

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;
2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

#### **VI. Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội này. ✓

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CHỦ TỌA**

**NGUYỄN THANH TÙNG**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VCB**  
**NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 08/2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/8/2024;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/8/2024;*

*Căn cứ Công văn số 2350/NHNN-TCCB ngày 03/04/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về công tác cán bộ (bà Hoàng Thanh Nhân được chấp thuận là ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025);*

*Căn cứ Công văn số 2855/NHNN-QLGS ngày 17/4/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2023 – 2028 (ông Kohei Matsuoka được chấp thuận là ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025);*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Số lượng bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị VCB nhiệm kỳ 2023-2028 là: 02 (hai) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị VCB được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.



3. Ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị VCB nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm:

(i) Ông Kohei Matsuoka (quốc tịch Nhật Bản), Ủy viên điều hành Ngân hàng Mizuho kiêm Đồng Trưởng phòng Quản lý kinh doanh khu vực châu Á tại Phòng Điều phối CIB toàn cầu, Trụ sở chính Ngân hàng Mizuho Nhật Bản.

(ii) Bà Hoàng Thanh Nhân, Tổng Biên tập thuộc Ngân hàng Nhà nước.

Sơ yếu lý lịch của các ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị VCB được đính kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Tùng**





## PHỤ LỤC SỐ 01

(Đính kèm theo Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về thủ tục và hồ sơ đề nghị phê duyệt danh sách nhân sự của các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.)

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÍ LỊCH <sup>(1)</sup>

Ảnh thẻ

## 1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên (Theo giấy khai sinh): **KOHEI MATSUOKA**
- Tên thường gọi: Kohei Matsuoka
- Biệt danh: không có
- Ngày sinh: 04/08/1969
- Số CMND hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc mã số cá nhân, nơi cư trú hiện tại (nếu khác với nơi đăng ký thường trú/tạm trú) (đối với công dân Việt Nam) hoặc mã số cá nhân (đối với người Việt Nam không rõ quốc tịch và đang sinh sống tại Việt Nam): không có
- Số hộ chiếu hoặc các giấy tờ khác tương đương, ngày cấp, nơi cấp, quốc tịch và nơi ở hiện tại (đối với những người không có quốc tịch Việt Nam):
  - o Số hộ chiếu:
  - o Ngày cấp:
  - o Nơi cấp:
  - o Quốc tịch: Nhật Bản
  - o Nơi ở hiện tại:
- o Tên và địa chỉ của tổ chức pháp lý mà người khai báo làm đại diện, tỷ lệ góp vốn (trong trường hợp người khai báo là đại diện cho cổ phần/phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là tổ chức pháp lý, hoặc được chỉ định làm đại diện cho phần vốn nhà nước tại một tổ chức tín dụng).
  - o Tên: Ngân hàng Mizuho Bank Ltd.
  - o Địa chỉ: 1-5-5 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Nhật Bản  
100-8176
- o Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại VCB (Ngân hàng Vietcombank): 15%



**2. Trình độ giáo dục**

- Giáo dục phổ thông
- Học vị/ bằng cấp (cần ghi rõ tên và địa chỉ của cơ sở giáo dục; chuyên ngành; thời gian đào tạo; tất cả các bằng cấp đã đạt được).

STT	Năm	Tên và địa chỉ trường học	Khoá học	Bằng cấp/ Giấy chứng nhận
1	1977 – 1979	Trường tiểu học Dai San Fukuda 1-9-1 Hiroe, Kurashiki-shi Okayama, Nhật Bản 712-8043	Trường tiểu học	Trường tiểu học
2	1979- 1980	Trường tiểu học Komae Dai Roku 1-21-1 Komai-cho, Komae-shi, Tokyo, Nhật Bản 201-0016	Trường tiểu học	Trường tiểu học
3	1980- 1983	Trường tiểu học Bukko 845 Bukko-cho, Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Nhật Bản 240-0044	Trường tiểu học	Trường tiểu học
4	1983- 1986	Trường trung học cơ sở Toin Gakuen 1614 Kurogane-cho, Aoba-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Nhật Bản 225-0025	Trường trung học cơ sở	Trường trung học cơ sở
5	1986- 1989	Trường trung học phổ thông Toin Gakuen 1614 Kurogane-cho, Aoba-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Nhật Bản 225-0025	Trường trung học phổ thông	Trường trung học phổ thông
6	1989- 1993	Đại học Hitotsubashi 2-1 Naka Kunitachi-shi, Tokyo, Nhật Bản 186-8601	Trường luật	Cử nhân luật
7	2013- 2014	Trường Kinh doanh London The Regent' Park, London NW1 4SA, Vương quốc Anh	Thạc sĩ quản trị kinh doanh điều hành Sloan	Thạc sĩ lãnh đạo và chiến lược



STT	Năm	Tổ chức	Khoá học	Địa điểm
1	7/2016 – 2/2017	Tập đoàn tài chính Mizuho INSEAD	Chương trình quản lý điều hành	Tokyo
2	7/2020	LSPP	Chứng nhận quản lý rủi ro cấp độ 5	Jakarta
3	7/2024	IRPA	Chứng nhận quản lý rủi ro cấp độ 7	Jakarta

### 3. Kinh nghiệm làm việc:

- Nghề nghiệp, nơi làm việc, chức vụ công tác (từ 18 tuổi đến nay)<sup>(2)</sup>.

STT	Giai đoạn (từ..... (tháng/ năm) đến (tháng/ năm)	Nơi làm việc	Vị trí công việc (4)	Ngành nghề kinh doanh của người sử dụng lao động và nhiệm vụ phụ trách	Ghi chú (5)
1	1993-1997	Ngân hàng Công nghiệp Nhật Bản (Nhật Bản)		Phòng xúc tiến kinh doanh, Chi nhánh Kobe	
2	1997-2002	Ngân hàng Công nghiệp Nhật Bản (Nhật Bản)		Ban Khách hàng doanh nghiệp số 9, Trụ sở chính	
3	2002 - 2004	Ngân hàng Mizuho Corporate Bank (Tokyo)	Phó Giám đốc	Đồng Trưởng Bộ phận Ban khách hàng doanh nghiệp Nihonbashi	
4	2004 - 2009	Ngân hàng Mizuho Corporate Bank (Thái Lan)	Quản lý cấp cao	Trưởng phòng Khách hàng Doanh nghiệp, ngân hàng Mizuho Corporate Bankngoài Nhật Bản, Chi nhánh Bangkok	
5	2009-2012	Ngân hàng Mizuho Corporate Bank (Nhật Bản)	Quản lý cấp cao	Đồng Trưởng bộ phận, Phòng Điều phối Khách hàng Doanh nghiệp, Trụ sở chính	





6	2012-2014	Tập đoàn tài chính Mizuho (Nhật Bản)	Quản lý cấp cao		Được ngân hàng tài trợ để lấy bằng “Thạc sĩ lãnh đạo và chiến lược” tại Trường Kinh doanh London
7	2014-2017	Ngân hàng Mizuho (Nhật Bản)	Giám đốc ban	Giám đốc Ban khách hàng doanh nghiệp số 6, Trụ sở chính	
8	2017-2020	Ngân hàng Mizuho (trụ sở Singapore)	Phó phòng	Phòng Châu Á & Châu Đại Dương	
9	2020 - 2024	Ngân hàng Mizuho Indonesia (Indonesia)	Giám đốc điều hành	Ngân hàng Mizuho Indonesia	
10	2025 - hiện tại	Ngân hàng Mizuho (Nhật Bản)	Ủy viên điều hành của Ngân hàng Mizuho kiêm Đồng Trưởng phòng Quản lý Kinh doanh khu vực Châu Á	Phòng điều phối CIB toàn cầu	

- Khen thưởng, kỷ luật hoặc trách nhiệm, theo báo cáo của cơ quan kiểm tra, đối với các vi phạm hành chính của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài<sup>(6)</sup>: Không có

#### 4. Năng lực pháp lý<sup>(7)</sup>

**4a. Thông tin về việc cấm đảm nhiệm một số vị trí nhất định, thành lập và quản lý doanh nghiệp/hợp tác xã (nếu không được chỉ rõ trong lý lịch tư pháp hoặc tài liệu tương đương hợp pháp do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp).**



**5. Cam kết của người kê khai**

Tôi xin cam đoan rằng:

- Tôi hoàn toàn đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và yêu cầu điều kiện đối với vị trí Thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng Vietcombank theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này. Bên cạnh đó, tôi đã nghiêm túc tuân thủ đạo đức nghề nghiệp như quy định tại Điều 5a của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung) trong suốt thời gian công tác tại các tổ chức tín dụng/chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có).
- Tôi không vi phạm các quy định và pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Tôi sẽ kịp thời thông báo cho Ngân hàng Vietcombank về bất kỳ sự thay đổi nào trong các thông tin mà tôi đã cung cấp ở đây, xảy ra trong quá trình Ngân hàng Nhà nước xem xét hồ sơ do Vietcombank nộp.
- Tất cả thông tin cá nhân mà tôi cung cấp cho Ngân hàng Vietcombank để đưa vào hồ sơ xin phê duyệt danh sách nhân sự đề cử là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm pháp lý về tính đầy đủ, trung thực và chính xác của các thông tin đã cung cấp trong văn bản này.

Tokyo, ngày 12/02/2025

**Chữ ký và họ tên đầy đủ người khai**<sup>(8)</sup>

**KOHEI MATSUOKA**

(Đã ký và đóng dấu)

**Ghi chú:**

1. Người khai cần kê khai đầy đủ các thông tin được yêu cầu và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và các tổ chức tín dụng/chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với tính đầy đủ, trung thực và chính xác của thông tin. Trong trường hợp các thông tin không có, từ "None" (không) cần được làm rõ.
2. Thông tin về nghề nghiệp, nơi làm việc và vị trí làm việc mà người kê khai đã từng nắm giữ cần được ghi đầy đủ.
3. Các khoảng thời gian phải được kê khai liên tục theo thứ tự thời gian.
4. Thông tin này phải được nêu rõ nếu người được đề cử là quản lý hoặc điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp.
5. Thông tin cần được cung cấp nếu người kê khai làm việc cho:
  - a) Một công ty con của tổ chức tín dụng;
  - b) Doanh nghiệp có trên 50% vốn nhà nước;
  - c) Một tổ chức được quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 42 của Luật Các tổ chức tín dụng;
  - d) Một tổ chức được quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 42 của Luật Các tổ chức tín dụng (tên tổ chức, thời gian tuyên bố phá sản, vị trí công tác và thời gian công tác của người khai báo tại tổ chức này phải được nêu rõ);
6. Thông tin cần được nêu rõ nếu Người kê khai thuộc Điểm d, g Khoản 1, Điều 42 của Luật Các tổ chức tín dụng;
7. Việc người khai báo có "năng lực pháp lý đầy đủ", "năng lực pháp lý hạn chế" hay "mất năng lực hành vi" phải được nêu rõ;
8. Chữ ký của người khai báo phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

(Bên cạnh các thông tin cơ bản nêu trên, người kê khai có thể nộp kèm các thông tin khác nếu cần.

**BẢN DỊCH**

Số: 110378

**CHỨNG NHẬN**

Chúng tôi chứng nhận rằng chữ ký được gắn trên đây đã được cấp công chứng viên, người được ủy quyền hợp pháp bởi Cục Quản lý Pháp lý Tokyo, và con dấu chính thức xuất hiện trên chữ ký là hợp pháp.

Ngày 03/04/2025

YAMAGUCHI Yoshiyuki  
Giám đốc Cục Quản lý Pháp lý Tokyo

Đề hợp pháp hóa bởi lãnh sự quán nước ngoài tại Nhật Bản. chúng tôi chứng nhận rằng con dấu đính kèm là hợp pháp.

Tokyo, ngày 03/04/2025

TSUGE Ryoji  
Công chức  
Bộ Ngoại Giao  
(Phòng Dịch vụ Lãnh sự)  
(Đã ký và đóng dấu)

94-C  
HỒNG  
CHỨNG  
NG SANG  
-T.P







**BỘ NGOẠI GIAO NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM  
CHỨNG NHẬN/HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ**

1. Quốc gia: Việt Nam

Giấy tờ, tài liệu này

2. do Ông (Bà) TSUGE RYOJI ký

3. với chức danh: Công chức

4. và con dấu của Bộ ngoại giao Nhật Bản

được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự

5. tại: Tô-ki-ô

6. Ngày: 03/04/2025

7. Cơ quan cấp: Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại  
Nhật Bản

8. Số: TI01-03N/HPHLS

TL. Đại sứ

Tham tán

**BÙI VĂN TÂN**

(Đã ký và đóng dấu)

T. H. B. A. L.

Đăng ký số: 402

**CHỨNG NHẬN CÔNG CHỨNG**

Chúng tôi chứng nhận rằng Ông TOYOHITO SHIMAZU, đại diện của ông KOHEI MATSUOKA (A), đã tuyên bố trước sự hiện diện của tôi rằng ông (A) thừa nhận mình đã ký vào tài liệu đính kèm.

Ngày 03/04/2025

**HIKOSAKA Takanori**

Công chứng viên

Cục Quản lý Pháp lý Tokyo

4-14, Phường 1, Shibadaimon,

Minato-ku, Tokyo, Nhật Bản

(Đã ký và đóng dấu)

 + 

  
H.Đ.  
WĂN P  
CÔNG C  
AN QU  
H.Đ.  
H.Đ.









**BẢN SAO  
COPY**

**APPENDIX NO. 01**

*(Enclosed with the Circular No. 10/2024/TT-NHNN dated June 28, 2024 of the Governor of the State Bank of Vietnam providing amendments to the Circular No. 22/2018/TT-NHNN dated September 05, 2018 of the Governor of the State Bank of Vietnam on procedures and application for approval for recommended personnel lists of commercial banks, non-bank credit institutions and foreign bank branches)*

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence – Freedom – Happiness**



**CURRICULUM VITAE<sup>(1)</sup>**

**1. Personal information**

- Full name (according to birth certificate): **KOHEI MATSUOKA**
- Common name: Kohei Matsuoka
- Alias: N/A
- Date of birth: 4th August 1969
- ID number or citizen identity card's number or personal identification number, current residence (if different from registered place of permanent/temporary residence) (for a Vietnamese national) or personal identification number (for a Vietnamese person who has unknown nationality and is living in Vietnam): N/A
- Number of passport or another document of equivalent validity, date of issue, issuing authority, nationality (ies), and current residence (for a person who does not hold Vietnamese nationality):
  - Passport number: \_\_\_\_\_
  - Date of issue: \_\_\_\_\_
  - Issuing authority: \_\_\_\_\_
  - Nationality: **Japan**
  - Current residence: \_\_\_\_\_
- Name and address of the juridical person for which the declarant acts as a representative, and ratio of contributed capital (in case the declarant is a representative for shares/stakes of a shareholder or capital-contributing member



**BẢN SAO  
COPY**

that is a juridical person, or is appointed as a representative for State stakes in a credit institution).

- Name: Mizuho Bank, Ltd.
- Address: 1-5-5 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan 100-8176
- Percentage of shareholding at VCB: 15%

## 2. Level of education

- General education.
- Academic title/degree (clearly specify name and address of educational institution; major; training duration; all qualifications obtained).

No.	Year	Name & Address of School / University	Course	Degree / Certificate
1	1977-1979	Dai San Fukuda Elementary School 1-9-1 Hiroe, Kurashiki-shi Okayama, Japan 712-8043	Elementary School	Elementary School
2	1979-1980	Komae Dai Roku Elementary School 1-21-1 Komai-cho, Komae-shi, Tokyo, Japan 201-0016	Elementary School	Elementary School
3	1980-1983	Bukko Elementary School 845 Bukko-cho, Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan 240-0044	Elementary School	Elementary School
4	1983-1986	Toin Gakuen Junior Highschool 1614 Kurogane-cho, Aoba-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan 225-0025	Secondary School	Secondary School
5	1986-1989	Toin Gakuen Highschool 1614 Kurogane-cho, Aoba-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, Japan 225-0025	High School	High School
4	1989-1993	Hitotsubashi University 2-1 Naka Kunitachi-shi, Tokyo, Japan 186-8601	Faculty of Law	Bachelor of Law
5	2013-2014	London Business School The Regent' Park, London NW1 4SA, United Kingdom	Sloan executive MBA	Masters in Leadership and Strategy



No.	Year	Organizer	Training/ Course	Location
1	7/2016 - 2/2017	Mizuho Financial Group INSEAD	Executive Management Program	Tokyo
2	7/2020	LSPP	Risk Management Certification Level 5	Jakarta
3	7/2024	IRPA	Risk Management Certification Level 7	Jakarta

### 3. Working experience:

- Occupations, working places, and job positions (from 18 years old to present) <sup>(2)</sup>.

No.	Period (from..... (month/year) to..... (month/year)) (3)	Working place	Job position(4)	Business lines of employer and in- charge tasks	Notes(5)
1	1993 – 1997	The Industrial Bank of Japan, Ltd (Japan)		Business Promotion Team, Kobe Branch	
2	1997 - 2002	The Industrial Bank of Japan, Ltd (Japan)		Corporate Banking Department No.9, Head Office	
3	2002 – 2004	Mizuho Corporate Bank, Ltd (Tokyo)	Vice President	Co-Team Head of Nihonbashi Corporate Banking Department	

4	2004 – 2009	Mizuho Corporate Bank, Ltd (Thailand)	Senior Manager	Department Head of Non-Japanese Corporate Mizuho Corporate Bank, Bangkok Branch	
5	2009 – 2012	Mizuho Corporate Bank, Ltd (Japan)	Senior Manager	Co- Team Head of Corporate Banking Coordination Department, Head Office	
6	2012 – 2014	Mizuho Financial Group, Inc. (Japan)	Senior Manager		Sponsored by the company to obtain “Masters in Leadership and Strategy” in London Business School
7	2014 – 2017	Mizuho Bank, Ltd (Japan)	Joint General Manager	Team Head of Corporate Banking Department No.6, Head Office	
8	2017 – 2020	Mizuho Bank, Ltd (Singapore)	Deputy General Manager	Asia & Oceania Department	
9	2020 – 2024	Bank Mizuho Indonesia(Indonesia)	President Director	Bank Mizuho Indonesia	
10	2025 – present	Mizuho Bank, Ltd (Japan)	Operating Officer of Mizuho Bank and General Manager for Asia Business	Global CIB Coordination Department	

- Commendations, disciplines or responsibility, as specified in the inspection authority’s report, for administrative violations committed by the credit institution or foreign bank branch <sup>(6)</sup>: N/A

9:9  
IN PH  
NG CH  
QUANG

9:9  
IN PH  
NG CH  
QUANG  
VH-T.P

10/10/2024



**4. Legal capacity<sup>(7)</sup>**

**4a. Information about prohibition from holding certain positions, establishment and management of enterprises/cooperatives (if not specified in criminal record or another document of equivalent validity issued by a foreign competent authority).**

**5. Declarant's commitments**

I hereby declare that:

- I fully satisfy standards and eligibility requirements for the position of Vietcombank's Board of Directors in accordance with provisions of the Law on Credit Institutions and relevant documents providing guidance on this Law. In addition, I have strictly complied with the code of professional ethics as prescribed in Article 5a of the Circular No. 22/2018/TT-NHNN (as amended) during my employment with credit institutions/foreign bank branches (if any).
- I do not violate regulations and laws in monetary and banking sector.
- I will promptly inform Vietcombank of any changes in my statements provided herein that occur during the consideration by the State Bank of the application submitted by Vietcombank.
- All personal information I provided for Vietcombank to be included in their application for approval of the recommended personnel list is truthful. I shall assume legal responsibility for the adequacy, truthfulness and accuracy of the information provided herein.

Tokyo, 12 February 2025

**Declarant's signature and full name**

(signature and full name)<sup>(8)</sup>

  
**KOHEI MATSUOKA**

**Notes:**

1. The declarant must fully declare information as requested and assume responsibility before the law and the credit institution/foreign bank branch for the adequacy, truthfulness and accuracy of the information. In case of unavailability of information, the word "None" must be specified.
2. Information about all the occupations, working places and job positions that the declarant has held or is taking charge of must be fully declared.
3. Time periods must be continuously specified in chronological order.
4. This information must be clearly stated if the recommended person is a manager or executive as prescribed by law and the Charter of the credit institution or enterprise.
5. Information must be provided if the declarant has worked for:
  - a) A subsidiary of the credit institution;
  - b) An enterprise over 50% of charter capital of which is held by the State;
  - c) An entity prescribed in Point e Clause 2 Article 42 of the Law on Credit Institutions;

*d) An entity prescribed in Point c Clause 1 Article 42 of the Law on Credit Institutions (name of the entity, time when it is declared bankrupt, job position and working period of the declarant at this entity must be clearly specified);*

*6. Information must be clearly specified if the declarant is subject to Points d, g Clause 1 Article 42 of the Law on Credit Institutions.*

*7. Whether the declarant has "full legal capacity", "limited legal capacity" or is "incapacitated" must be clearly stated.*

*8. The declarant's signature must be certified as prescribed by law.*

*(In addition to the basic information herein, the declarant may also provide additional information if necessary)*



令和7年登簿第 402 号  
認 証

BẢN SAO  
COPY

囑託人松岡耕平の代理人島津豊広は、本公証人の  
面前で本人が添付書面における署名押印を自己のものに  
相違ないと自認した旨述べた。

よって、これを認証する。

令和7年 4 月 3 日、本公証人役場において

東京都港区芝大門1丁目4番14号

東京法務局所属

公 証 人  
Notary

考坂考孔  
HIKOSAKA Takanori



総公証 No 110378 号

証 明

上記署名は、東京法務局所属公証人の署名に相違ないものであり、かつ、その押印は、  
真実のものであることを証明する。

令和7年 4 月 3 日

東京法務局長 山口 敬之



CERTIFICATE

This is to certify that the signature affixed above has been provided by Notary,  
duly authorized by the Tokyo Legal Affairs Bureau and that the Official Seal  
appearing on the same is genuine.

Date April 3, 2025

YAMAGUCHI Yoshiyuki  
Director of the Tokyo Legal Affairs Bureau

For legalization by the foreign consul in  
Japan, this is to certify that the Seal  
affixed hereto is genuine.

Date April 3, 2025

松根亮司

Tokyo, TSUGE Ryoji

Official  
Ministry of Foreign Affairs  
(Consular Service Division)



ĐI  
V P  
G CH  
JANG  
-TP  
K.H  
VA  
CƠ  
RANG  
DINH

**BẢN SAO  
COPY**

  
**ĐẠI SỨ QUÁN NƯỚC CHỖCHEN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN**  
EMBASSY OF THE S.R. OF VIET NAM IN JAPAN  
**CHỨNG NHẬN/HỢP PHÁP HÓA LÃNH SỰ**  
CONSULAR AUTHENTICATION

1. Quốc gia: VIỆT NAM  
Country: Viet Nam

Giấy tờ, tài liệu này  
This public document

2. Do ông (bà): **TSUGE RYOJI** ký  
Has been signed by

3. Với chức danh: **CÔNG CHỨC**  
Acting in the capacity of OFFICIAL

4. Và con dấu của: **BỘ NGOẠI GIAO NHẬT BẢN**  
Bears the seal/stamp of: MINISTRY OF FOREIGN AFFAIRS OF JAPAN

được chứng nhận/hợp pháp hóa lãnh sự  
Certified

5. Tại: Tô-ki-ô  
At: Tokyo

6. Ngày: **03-04-2025**  
The (dd/mm/yyyy)

7. Cơ quan cấp: **ĐẠI SỨ QUÁN NƯỚC CHỖCHEN VIỆT NAM TẠI NHẬT BẢN**  
By EMBASSY OF THE S.R. OF VIET NAM IN JAPAN

8. Số: **T101-03N/HPHLS**  
Nº

TL. Đại sứ/For the Ambassador  
Tham tán/ Counsellor



**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Ngày: **12-04-2025**

SỐ CHỨNG THỰC: **1662**...QUYỀN SỐ: **03CT/BS**

  
**VĂN PHÒNG  
CÔNG CHỨNG  
TRẦN QUANG SANG**  
CỘNG HÒA VIỆT NAM  
*Nguyễn Văn Lohu*

94-C  
ÔNG  
ỨNG  
SANG  
TÀ NỘI

94-C  
N PHÒNG  
G CHỨNG  
ANG SANG  
TP HẢI



**BẢN SAO  
COPY**

Registered No. 402

**NOTARIAL CERTIFICATE**

This is to certify that Mr. TOYOHITO SHIMAZU  
an agent of Mr. KOHEI MATSUOKA (A),  
has stated in my very presence that the said (A) acknowledges  
himself to have signed to the attached document.

Dated this 3rd day of April, 2025

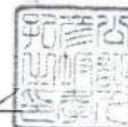


*Takanori Hikosaka*

HIKOSAKA Takanori

Notary

Tokyo Legal Affairs Bureau  
4-14, 1 chome, Shibadaimon,  
Minato-ku, Tokyo, Japan



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



**1. Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh: HOÀNG THANH NHÂN
- Họ và tên thường gọi: Hoàng Thanh Nhân
- Ngày, tháng, năm sinh: 11/08/1972
- Số căn cước công dân: [redacted]; ngày cấp: [redacted]; nơi cấp: [redacted]
- Địa chỉ thường trú: [redacted]

- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng): Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – 49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**2. Trình độ học vấn**

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị: Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng – Cao cấp Lý luận Chính trị

**3. Quá trình công tác:**

STT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú



1	7/1994 - 10/1995	Bảo Đầu tư (Bộ Kế hoạch & Đầu tư)	Phóng viên kinh tế	Kinh tế, tài chính	
2	11/1995-01/2008	Ban Truyền thông - Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank)	Cán bộ	Truyền thông và Marketing	
3	01/2008 - 8/2014	Ban Truyền thông - Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank)	Phó Trưởng ban	Phụ trách công tác Truyền thông và Marketing	
4	9/2014 - 10/2015	Phòng Tuyên truyền báo chí Văn phòng- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Phó Trưởng phòng	Phụ trách Truyền thông và Báo chí	
5	10/2015- 6/2017	Ban Truyền thông - Văn phòng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Trưởng phòng Truyền thông	Phụ trách Truyền thông và Báo chí	
6	6/2017 - 8/2019	Vụ Truyền thông - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Trưởng bộ phận	Phụ trách Truyền thông và Báo chí	(Cơ cấu đơn vị Vụ không có cấp phòng)
7	8/2019 - 12/2022	Vụ Truyền thông - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Phó Vụ trưởng	Phụ trách Truyền thông và Báo chí	
8	01/2023 - 3/2025	Thời báo Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tổng Biên tập	Điều hành hoạt động Thời báo Ngân hàng	
9	3/2025 - Đến nay	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tổng Biên tập	Trực tiếp tham mưu cho BLĐ NHNN các nhiệm vụ được giao	

- Khen thưởng: Đã được tặng nhiều bằng khen, giấy khen.

- Kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính: Không

**4. Năng lực hành vi dân sự: Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự**

**4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không**

**5. Cam kết trước pháp luật**

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 5a Thông tư số 22/2018/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có).

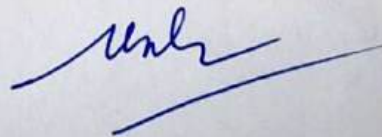
- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Thông báo cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

Hà Nội, ngày <sup>24</sup>.../tháng 4 năm 2025

**Người khai**



Hoàng Thanh Nhân



## LỜI CHỨNG

Ngày 24 tháng 04 năm 2025

(Bằng chữ: Ngày hai mươi tư, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại UBND phường Trung Liet, tôi: **PHÓ CHỦ TỊCH** UBND phường Trung Liet, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội *Lê Ngọc Bích*

Chứng thực:

Ông/bà **Hoàng Thanh Nhân**, Căn cước công dân số [redacted] do [redacted] cấp ngày [redacted] cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông/bà **Dương Thị Bích Uyên** là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực 122 quyền số 01/2025-SCT/CK,ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ

*q/b*

**Dương Thị Bích Uyên**

Người thực hiện chứng thực

(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



**PHÓ CHỦ TỊCH**  
*Lê Ngọc Bích*

**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VCB**  
**NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 08/2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/8/2024;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/8/2024;*

*Căn cứ Đơn xin từ nhiệm ngày 23/4/2025 của ông Trịnh Ngọc An – Thành viên Ban Kiểm soát VCB (đã được Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam công bố thông tin ngày 23/04/2025);*

*Căn cứ Công văn số 3158/NHNN-TCCB ngày 25/4/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về công tác nhân sự tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023-2028 đối với ông Trịnh Ngọc An theo nguyện vọng cá nhân





Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Tùng**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ  
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM  
NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/09/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 8 năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/08/2024 (Điều lệ của VCB);*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;*

*Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1579/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/08/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-VCB-HĐQT ngày 04/03/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc phê duyệt công tác chuẩn bị tổ chức họp*





*Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

**1. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028**

**1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát dự kiến bầu bổ sung:** 01 (một) thành viên.

**2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung:**

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát VCB 2023-2028.

**3. Đối tượng được đề cử**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Ngân hàng trở lên có quyền đề cử người vào Ban Kiểm soát theo nguyên tắc đề cử quy định tại Khoản 3 Điều 61 Điều lệ của VCB.

**4. Các yêu cầu đối với thành viên Ban Kiểm soát****4.1. Những trường hợp không được là thành viên Ban Kiểm soát**

Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 41, Điều 42 Luật các TCTD năm 2024 thì những trường hợp sau đây không được là thành viên Ban Kiểm soát:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng;

g) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

h) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

i) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban Kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

j) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của VCB, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024;

k) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

#### **4.2. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát**

Theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Luật các TCTD năm 2024 thì Thành viên



Ban Kiểm soát trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt, không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

- a) Người quản lý, người điều hành của VCB, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của VCB hoặc công ty con của VCB;
- b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị VCB là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

#### ***4.3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát***

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 41 Luật các TCTD năm 2024 thì Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật các TCTD năm 2024;
- b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- c) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
- d) Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
- e) Không phải là người có liên quan của người quản lý VCB.

#### ***4.4. Yêu cầu khác đối với người được đề cử vào Ban Kiểm soát***

Người được đề cử vào Ban Kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản và luôn đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VCB trong suốt thời gian đảm nhiệm chức vụ.

## **II. Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát**

**1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện đề cử người vào Ban Kiểm soát gửi về VCB hồ sơ gồm:**

- a) Mẫu đơn đề cử gửi Hội đồng quản trị VCB (theo mẫu: 03 bản);
- b) Lý lịch cá nhân của ứng cử viên (theo mẫu: 03 bản);
- c) Phiếu lý lịch tư pháp của ứng cử viên (03 bản);
- d) Trường hợp ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát không có quốc tịch

Việt Nam: Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ sáu (06) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp cấp tỉnh/thành phố của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp;

e) Bản sao có chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định (03 bản/1 văn bằng);

**Ghi chú:** Các mẫu hồ sơ tài liệu nêu trên được đăng tải tại địa chỉ website của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Trang Nhà Đầu tư/ Đại hội đồng cổ đông): <https://www.vietcombank.com.vn/vi-VN/Nha-dau-tu>.

## **2. Hình thức hồ sơ tài liệu**

Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Văn bản lập ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự phù hợp với quy định của pháp luật và được dịch sang tiếng Việt. Các bản sao tiếng Việt và các bản dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt phải được cơ quan có thẩm quyền công chứng/chứng thực theo quy định của pháp luật.

## **III. Địa điểm và thời gian nhận hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát**

**1. Địa điểm nhận hồ sơ đề cử:** Hồ sơ đề cử người vào Ban Kiểm soát phải được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (có đảm bảo) về địa chỉ sau: *Ban Chiến lược và Thư ký Hội đồng quản trị - Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam; tầng 19 Tòa nhà VCB, số 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Tel: 024 39343 137 (Máy lẻ: 1530, 1975, 1820).*

## **2. Thời gian nhận hồ sơ đề cử**

***Chậm nhất 17h00 Thứ Hai, ngày 14/04/2025.*** Các hồ sơ đề cử mà VCB nhận được sau thời gian trên là không hợp lệ.

## **IV. Nguyên tắc bầu thành viên Ban Kiểm soát**

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;



2. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên và phải đạt trên 50% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

3. Cổ đông chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu vào “Bầu đều”; trường hợp cổ đông đánh dấu vào “Bầu đều” khi chỉ có 1 ứng cử viên sẽ được hiểu là cổ đông lựa chọn dồn hết số phiếu bầu cho ứng cử viên đó.

4. Cổ đông không chia đều phiếu bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”;

5. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó;

6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần x với số thành viên được bầu);

7. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên.

8. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung các nội dung không theo quy định; hoặc

b) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc

c) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc

d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc

e) Phiếu đánh dấu vào ô “Bầu đều” và đồng thời điền số phiếu không chia đều cho các ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”; hoặc

f) Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu; hoặc

g) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

**V. Công bố kết quả trúng cử**

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;
2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

**VI. Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**NGUYỄN THANH TÙNG**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Hà Nội, ngày **25** tháng 04 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VCB**  
**NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 08/2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/8/2024;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1569/QĐ-VCB-HĐQT ngày 26/8/2024;*

*Căn cứ Công văn số 3158/NHNN-TCCB ngày 25/4/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về công tác nhân sự của VCB;*

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Số lượng bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023-2028 là: 01 (một) thành viên.
2. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban Kiểm soát VCB được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2023-2028.
3. Ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023-2028 là: Ông Trần Sỹ Mạnh – Trưởng phòng Kế hoạch, Trụ sở chính VCB.

Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát VCB được đính kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Tùng**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



**1. Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh: Trần Sỹ Mạnh
- Họ và tên thường gọi: Trần Sỹ Mạnh
- Bí danh: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 11/11/1973
- Số căn cước công dân: \_\_\_\_\_, Ngày cấp: \_\_\_\_\_, Nơi cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_
- Nơi ở: \_\_\_\_\_

- Tên, địa chỉ của pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông hoặc thành viên góp vốn là pháp nhân hoặc là người được cử làm đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng): Không

**2. Trình độ học vấn**

- Giáo dục phổ thông: 12/12
- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp): Thạc sỹ

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường ĐH KTQD Hà Nội	Thương mại	9/1992-6/1996	Chính quy	Cử nhân
Trường ĐH KTQD Hà Nội	Kinh tế phát triển	9/1996-12/1998	Chính quy	Thạc sỹ
Trường ĐH Carlos III de Madrid	Kinh tế học kinh doanh và Phương pháp định lượng	9/2007-7/2009	Chính quy	Thạc sỹ

### 3. Quá trình công tác:

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay <sup>(2)</sup>.

TT	Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm) (3)	Đơn vị công tác	Chức vụ <sup>(4)</sup>	Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao	Ghi chú <sup>(5)</sup>
1	2/1999-12/2006	Phòng Vốn Trú sở chính (TSC) – Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB)	Cán bộ	Ngân hàng thương mại Nghiệp vụ vốn	
2	12/2011-3/2013	Phòng Tổng hợp & Phân tích chiến lược TSC, VCB	Cán bộ	Ngân hàng thương mại Tổng hợp & phân tích chiến lược	
3	3/2013-6/2016	Phòng Tổng hợp & Phân tích chiến lược TSC, VCB	Phó Phòng	Ngân hàng thương mại Tổng hợp & phân tích chiến lược	
4	7/2016-2/2017	Phòng Kế hoạch TSC, VCB	Phó Phòng Phụ trách Phòng	Ngân hàng thương mại Kế hoạch	
5	3/2017-nay	Phòng Kế hoạch TSC, VCB	Trưởng phòng	Ngân hàng thương mại Kế hoạch	



- Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính<sup>(6)</sup>: Không

#### **4. Năng lực hành vi dân sự<sup>(7)</sup>: Đầy đủ năng lực hành vi dân sự**

**4a. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin này): Không**

#### **5. Cam kết trước pháp luật**

Tôi cam kết:

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh Thành viên Ban kiểm soát tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 5a Thông tư số 22/2018/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có).

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Thông báo cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai này phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước đang xem xét đề nghị của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

- Các thông tin cá nhân Tôi cung cấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam để trình Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2025  
Chữ ký và họ tên đầy đủ của người khai  
(Ký, ghi rõ họ tên)(8)



Trần Sỹ Mạnh

**Ghi chú:**

1. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

2. Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ.

3. Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian.

4. Nêu rõ nếu nhân sự là người quản lý, người điều hành theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng, doanh nghiệp.

5. Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:

a) Công ty con của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

b) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;

c) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

d) Đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng (Ghi cụ thể tên đơn vị và thời điểm bị tuyên bố phá sản, chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến);

6. Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm d, g khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

7. Ghi cụ thể: đầy đủ/hạn chế/mất năng lực hành vi dân sự;

8. Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

(Sơ yếu lý lịch theo Mẫu Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài)



## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Ngày 21 tháng 4 năm 2025 (ngày hai mươi một tháng tư năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm)

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Hoàn Kiếm, số 74 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Tôi, **Phí Thị Hiền**, Công chứng viên Văn phòng công chứng Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội,

### CHỨNG THỰC:

Ông **Trần Sỹ Mạnh**, sinh năm 1973, Căn cước công dân số  
do \_\_\_\_\_ cấp ngày \_\_\_\_\_ cam đoan  
đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký vào giấy tờ,  
văn bản này trước mặt tôi.

Số chứng thực: **287**, quyển số: **03** /2025-SCT/CK, ĐC

### CÔNG CHỨNG VIÊN



**Phí Thị Hiền**



**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

**TỜ TRÌNH  
VỀ VIỆC THÔNG QUA  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN  
VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024**

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH 15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 08 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 17/TN2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 04 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 17 năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (“ **HĐQT** ”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thông qua các nội dung sau:

1. Số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (“ **VCB** ”) đã được kiểm toán, đã được Ban Kiểm soát VCB thẩm định và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Tổng tài sản	2.085.873.522
2	Vốn chủ sở hữu	196.209.168
	Trong đó: Vốn điều lệ	55.890.913
3	Lợi nhuận trước thuế	42.236.135

*LCB*



TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
4	Lợi nhuận sau thuế	33.853.117
	<i>Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng lẻ</i>	33.084.165
5	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	21.731
6	Lợi nhuận thuần của cổ đông ngân hàng	33.831.386

(Số liệu BCTC hợp nhất 2024 đã kiểm toán. Bản tóm tắt BCTC đính kèm tờ trình)

## 2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Khoản mục	Năm 2024
1	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (riêng lẻ)</b>	<b>33.084.165</b>
2	<b>Điều chỉnh tăng Lợi nhuận năm trước</b>	<b>84.059</b>
3	<b>Lợi nhuận phân phối [(1) + (2)]</b>	<b>33.168.224</b>
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (10%) [(3) x 10%]	3.316.822
5	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (10%) [(3) x 10%]	3.316.822
6	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (2%) [(3) x 2%]	663.364
7	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (bao gồm Quỹ thưởng người quản lý)	2.721.789
8	Điều chỉnh giảm khác	188
9	<b>Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ [(3)-(4)-(5)-(6)-(7)-(8)]</b>	<b>23.149.239</b>
10	<b>Chia cổ tức</b> <i>Theo phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền</i>	<b>23.149.239</b>
11	<b>Lợi nhuận còn lại sau thuế, trích lập các quỹ và chia cổ tức [(9)-(10)]</b>	<b>0</b>

## 3. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ:

- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của VCB năm 2024 đã được kiểm toán.

*HLA*

- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được thông qua nêu trên theo yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 theo ý kiến của cơ quan có thẩm quyền.
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện xây dựng Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2024 (lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ) khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Giao HĐQT quyết định việc sử dụng quỹ thưởng Người quản lý hàng năm của VCB theo mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật.

Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên. *HT*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Tùng**



## **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt  
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024



137  
G  
PHÁP  
ING  
P  
P H

**Ngân hàng Thương mại Cổ phần  
Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt  
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024





# Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

## Mục lục

Trang

Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt

1

Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tóm tắt

2 - 4

Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất tóm tắt

5 - 6

N-03/  
TRẮC  
ER  
/AN 1



Shape the future  
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited  
20th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252  
Email: eyhcmc@vn.ey.com  
Website (EN): ey.com/en\_vn  
Website (VN): ey.com/vn\_vn

Số tham chiếu: 12163420/E-67794777-HNTT

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

Kính gửi: **Các cổ đông**  
**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt kèm theo, được lập ngày 28 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 2 đến trang 6, bao gồm báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam ("Ngân hàng") và các công ty con đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 28 tháng 3 năm 2025.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không bao gồm báo cáo lưu chuyển tiền tệ và tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Ngân hàng và các công ty con.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành Ngân hàng

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt theo các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 810 – *Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt*.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ngân hàng và các công ty con đã được kiểm toán đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán và phù hợp với các nguyên tắc về lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



**Đặng Phương Hà**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2400-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2025

**Nguyễn Văn Trung**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3847-2021-004-1



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**  
**198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**  
**Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2024**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024 Triệu VND	31/12/2023 Triệu VND (trình bày lại)
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I</b>	<b>Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>	<b>14.268.064</b>	<b>14.504.849</b>
<b>II</b>	<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước ("NHNN")</b>	<b>49.340.493</b>	<b>58.104.503</b>
<b>III</b>	<b>Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác</b>	<b>389.951.898</b>	<b>336.501.657</b>
1	Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	384.031.890	312.001.875
2	Cho vay các tổ chức tín dụng khác	6.920.008	30.175.707
3	Dự phòng rủi ro	(1.000.000)	(5.675.925)
<b>IV</b>	<b>Chứng khoán kinh doanh</b>	<b>4.876.237</b>	<b>2.495.408</b>
1	Chứng khoán kinh doanh	4.908.527	2.511.395
2	Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh	(32.290)	(15.987)
<b>V</b>	<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	<b>1.314.434</b>	-
<b>VI</b>	<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>1.418.015.724</b>	<b>1.241.677.211</b>
1	Cho vay khách hàng	1.449.198.899	1.270.359.018
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(31.183.175)	(28.681.807)
<b>VIII</b>	<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>167.383.349</b>	<b>145.780.067</b>
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	86.799.901	67.882.480
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	80.829.540	78.009.747
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(246.092)	(112.160)
<b>IX</b>	<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>2.228.098</b>	<b>2.224.945</b>
2	Vốn góp liên doanh	763.736	826.152
3	Đầu tư vào công ty liên kết	10.440	12.073
4	Đầu tư dài hạn khác	1.528.922	1.529.145
5	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(75.000)	(142.425)
<b>X</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>8.092.877</b>	<b>7.805.080</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	5.530.579	5.212.804
a	Nguyên giá tài sản cố định	15.808.302	14.812.856
b	Khấu hao tài sản cố định	(10.277.723)	(9.600.052)
3	Tài sản cố định vô hình	2.562.298	2.592.276
a	Nguyên giá tài sản cố định	5.072.735	4.906.881
b	Hao mòn tài sản cố định	(2.510.437)	(2.314.605)
<b>XII</b>	<b>Tài sản Có khác</b>	<b>30.402.348</b>	<b>30.630.840</b>
1	Các khoản phải thu	14.040.294	11.790.173
2	Các khoản lãi, phí phải thu	8.868.303	9.265.453
3	Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	991.748	848.268
4	Tài sản Có khác	6.516.040	8.742.409
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(14.037)	(15.463)
<b>TỔNG TÀI SẢN CÓ</b>		<b>2.085.873.522</b>	<b>1.839.724.560</b>

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam  
198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

STT	Chi tiêu	31/12/2024 Triệu VND	31/12/2023 Triệu VND (trình bày lại)
<b>B</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ Chính phủ và NHNN</b>	<b>78.237.337</b>	<b>1.670.837</b>
1	Tiền gửi và vay Chính phủ và NHNN	78.237.337	1.670.837
<b>II</b>	<b>Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác</b>	<b>234.533.958</b>	<b>213.838.980</b>
1	Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	223.171.381	193.963.218
2	Vay các tổ chức tín dụng khác	11.362.577	19.875.762
<b>III</b>	<b>Tiền gửi của khách hàng</b>	<b>1.514.664.850</b>	<b>1.395.697.611</b>
<b>IV</b>	<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác</b>	<b>-</b>	<b>117.752</b>
<b>V</b>	<b>Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro</b>	<b>529</b>	<b>365</b>
<b>VI</b>	<b>Phát hành giấy tờ có giá</b>	<b>24.125.059</b>	<b>19.912.623</b>
<b>VII</b>	<b>Các khoản nợ khác</b>	<b>38.102.621</b>	<b>43.405.902</b>
1	Các khoản lãi, phí phải trả	13.990.276	19.527.028
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	24.112.345	23.878.874
	<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>1.889.664.354</b>	<b>1.674.644.070</b>
<b>VIII</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>		
1	Vốn của tổ chức tín dụng	61.696.139	61.696.139
a	Vốn điều lệ	55.890.913	55.890.913
c	Thặng dư vốn cổ phần	4.995.389	4.995.389
g	Vốn khác	809.837	809.837
2	Quỹ của tổ chức tín dụng	37.052.974	27.447.116
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	(968.292)	(983.237)
5	Lợi nhuận chưa phân phối	98.332.086	76.826.482
a	Lợi nhuận để lại năm trước	74.498.539	51.185.561
b	Lợi nhuận để lại năm nay	23.833.547	25.640.921
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	96.261	93.990
	<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>196.209.168</b>	<b>165.080.490</b>
	<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>2.085.873.522</b>	<b>1.839.724.560</b>



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**  
**198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**  
**Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024 Triệu VND	31/12/2023 Triệu VND (trình bày lại)
-----	----------	-------------------------	--

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

1	Bảo lãnh vay vốn	286.899	306.384
2	Cam kết giao dịch hối đoái	345.715.424	111.435.962
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	<i>2.420.843</i>	<i>3.375.603</i>
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	<i>2.429.276</i>	<i>3.798.668</i>
	<i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>	<i>340.865.305</i>	<i>104.261.691</i>
4	Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	49.750.002	76.546.157
5	Bảo lãnh khác	58.052.470	53.731.287
6	Các cam kết khác	34.816.276	40.331.489
7	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	2.788.354	2.419.944
8	Nợ khó đòi đã xử lý	74.144.216	67.906.657
9	Tài sản và chứng từ khác	534.590.122	581.852.857

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

Người lập:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương


Bà La Thị Hồng Minh

Người duyệt:

Ông Lê Hoàng Tùng



Phó phòng  
Chính sách Tài chính Kế toán



Kế toán Trưởng



Phó Tổng Giám đốc

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam  
 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
 Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất tóm tắt cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

STT	Chỉ tiêu	2024 Triệu VND	2023 Triệu VND (trình bày lại)
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	93.654.841	108.115.840
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(38.249.106)	(54.501.409)
<b>I</b>	<b>Thu nhập lãi thuần</b>	<b>55.405.735</b>	<b>53.614.431</b>
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	13.143.005	12.698.083
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	(8.006.444)	(6.872.673)
<b>II</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>5.136.561</b>	<b>5.825.410</b>
<b>III</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>5.291.751</b>	<b>5.660.028</b>
<b>IV</b>	<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>62.123</b>	<b>124.539</b>
<b>V</b>	<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>3.444</b>	<b>-</b>
5	Thu nhập từ hoạt động khác	4.468.806	4.051.437
6	Chi phí hoạt động khác	(2.097.103)	(1.777.975)
<b>VI</b>	<b>Lãi thuần từ hoạt động khác</b>	<b>2.371.703</b>	<b>2.273.462</b>
<b>VII</b>	<b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>307.179</b>	<b>266.456</b>
	<b>TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG</b>	<b>68.578.496</b>	<b>67.764.326</b>
<b>VIII</b>	<b>CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>(23.027.363)</b>	<b>(21.905.912)</b>
<b>IX</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>45.551.133</b>	<b>45.858.414</b>
<b>X</b>	<b>Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>(3.314.998)</b>	<b>(4.529.947)</b>
<b>XI</b>	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (MANG SANG TRANG SAU)</b>	<b>42.236.135</b>	<b>41.328.467</b>



**Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam**  
**198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam**  
**Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất tóm tắt cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)**

STT	Chỉ tiêu	2024 Triệu VND	2023 Triệu VND (trình bày lại)
XI	<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (MANG SANG TỪ TRANG TRƯỚC)</b>	<b>42.236.135</b>	<b>41.328.467</b>
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(8.526.496)	(8.096.357)
8	Thu nhập/(chi phí) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	143.478	(109.838)
XII	<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(8.383.018)</b>	<b>(8.206.195)</b>
XIII	<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>33.853.117</b>	<b>33.122.272</b>
XIV	<b>Lợi ích của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>(21.731)</b>	<b>(21.245)</b>
XV	<b>Lợi nhuận thuần của cổ đông Ngân hàng</b>	<b>33.831.386</b>	<b>33.101.027</b>
XVI	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)</b>	<b>5.571</b>	<b>5.462</b>

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2025

Người lập:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Bà La Thị Hồng Minh

Người duyệt:

Ông Lê Hoàng Tùng

Phó phòng  
Chính sách Tài chính Kế toán

Kế toán Trưởng

Phó Tổng Giám đốc



## **EY | Building a better working world**

EY exists to build a better working world, helping to create long-term value for clients, people and society and build trust in the capital markets.

Enabled by data and technology, diverse EY teams in over 150 countries provide trust through assurance and help clients grow, transform and operate.

Working across assurance, consulting, law, strategy, tax and transactions, EY teams ask better questions to find new answers for the complex issues facing our world today.

EY refers to the global organization, and may refer to one or more, of the member firms of Ernst & Young Global Limited, each of which is a separate legal entity. Ernst & Young Global Limited, a UK company limited by guarantee, does not provide services to clients. Information about how EY collects and uses personal data and a description of the rights individuals have under data protection legislation are available via [ey.com/privacy](https://ey.com/privacy). EY member firms do not practice law where prohibited by local laws. For more information about our organization, please visit [ey.com](https://ey.com).

© 2024 Ernst & Young Vietnam Limited. All Rights Reserved.

[ey.com/en\\_vn](https://ey.com/en_vn) | [ey.com/vi\\_vn](https://ey.com/vi_vn)





**NGÂN HÀNG TMCP  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

### **VỀ MỨC THÙ LAO ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CỦA VCB NĂM 2025**

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH 15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 08/BT2024/NQ-ĐHĐCD ngày 19 tháng 08 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 17/TN2024/NQ-ĐHĐCD ngày 27 tháng 04 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 17 năm 2024.

Căn cứ công văn số 3010/NHNN-TCKT ngày 22/04/2025 của NHNN Ý kiến về các nội dung xin ý kiến ĐHĐCD năm 2025 của VCB (Công văn 3010);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) quyết định mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của VCB năm 2025 như sau:

#### **1. Tình hình thực hiện năm 2024:**

Tại Nghị quyết số 17/TN2024/NQ-ĐHĐCD của ĐHĐCD thường niên lần thứ 17 của Ngân hàng ngày 27/04/2024, ĐHĐCD đã phê duyệt mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 tối đa 0,15% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao.

Năm 2024 VCB hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 do cơ quan quản lý giao, theo đó với kết quả lợi nhuận hợp nhất sau thuế tại BCTC kiểm toán năm 2024 của VCB đạt 33.084 tỷ VND, tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên lần thứ 17 tối đa là **49,63** tỷ đồng (bằng  $LNST \times 0,15\%$ ).

Thực hiện theo Công văn số 7455/NHNN-TCCB ngày 10/09/2024 và Công văn số 10534/NHNN-TCCB ngày 26/12/2024 của NHNN về kế hoạch tiền lương



năm 2024 của VCB và quy chế chi trả tiền lương của VCB, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phát sinh và được chi trả từ quỹ lương trong năm tài chính 2024 là **18,36** tỷ đồng.

## **2. Căn cứ để xác định mức thù lao năm 2025:**

- Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát, chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của VCB và Ban kiểm soát tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát, kiểm toán nhằm bảo đảm mục tiêu an toàn, hiệu quả, bền vững.
- Những chỉ tiêu hoạt động kinh doanh cơ bản năm 2025 được trình bày tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của VCB năm 2025.
- Tham khảo mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của một số Ngân hàng thương mại cổ phần khác.
- Mức thù lao năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## **3. Đề xuất của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025 của VCB tối đa bằng 0,15% lợi nhuận hợp nhất sau thuế.

Hội đồng quản trị VCB kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Thanh Tùng**